

Số: 529/ĐA-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

ĐỀ ÁN

THÀNH LẬP THỊ TRẤN VÂN TÙNG THUỘC HUYỆN NGÂN SON, TỈNH BẮC KẠN

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bắc Kạn là tỉnh miền núi nằm ở vùng Đông Bắc Bộ Việt Nam. Huyện Ngân Sơn nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Bắc Kạn. Trải qua các thời kỳ khác nhau trong quá trình hình thành và phát triển khu trung tâm huyện lỵ huyện Ngân Sơn đều được gắn liền với địa bàn xã Vân Tùng ngày nay. Theo đó, các cơ quan trong hệ thống chính trị của huyện đã được bố trí đóng trụ sở tại xã Vân Tùng. Đồng thời, xã Vân Tùng còn đóng vai trò trung tâm tổng hợp về thương mại, dịch vụ, du lịch, văn hóa, giáo dục, y tế, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện Ngân Sơn.

Trong những năm qua, với sự quan tâm đầu tư của các ngành, các cấp, cùng sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương từ một xã vùng núi có nền kinh tế chủ yếu gắn với sản xuất nông lâm nghiệp thuần túy, trình độ dân trí còn nhiều hạn chế, đời sống nhân dân còn không ít những khó khăn, nhưng đến nay có thể thấy ở Vân Tùng diện mạo của một đô thị mới với không gian không ngừng được mở rộng, hệ thống kết cấu hạ tầng được xây dựng ngày một đồng bộ, cảnh quan đô thị khang trang, cơ cấu nền kinh tế có sự thay đổi với nhiều thành phần, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Đến nay, xã Vân Tùng đã đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn để thành lập thị trấn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

Để tạo điều kiện cho xã Vân Tùng cũng như huyện Ngân Sơn thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội Đề án thành lập thị trấn Vân Tùng thuộc huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:



Phần thứ nhất
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP
THỊ TRẤN VÂN TÙNG THUỘC HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
3. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
4. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;
5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;
6. Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ về hướng dẫn lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;
7. Quyết định số 2078/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Kạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
8. Quyết định số 907/QĐ-TTg ngày 29/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
9. Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030;
10. Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 về việc Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ TRẤN VÂN TÙNG THUỘC HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

- Về vị trí, tiềm năng, lợi thế: Xã Vân Tùng hiện là trung tâm huyện lỵ, trung tâm văn hoá, chính trị của huyện Ngân Sơn, cách thành phố Bắc Kạn khoảng 60 km về phía Bắc, nằm trên Quốc lộ 3 (tuyến đường huyết mạch nối tỉnh Bắc Kạn với tỉnh Cao Bằng và các tỉnh miền xuôi). Trên địa bàn còn có tuyến đường liên xã đi về phía Nam nối với quốc lộ 279, là điều kiện thuận lợi để giao thương hàng hoá, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Cùng với sự đa dạng của các yếu tố địa hình, khí hậu, thổ nhưỡng phù hợp cho sản xuất nông, lâm nghiệp và vai trò là trung tâm huyện lỵ, xã Vân Tùng đã trở thành trung tâm có chức năng tổng hợp về

thương mại, dịch vụ, du lịch, văn hóa, giáo dục, y tế, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện Ngân Sơn.

- Về phát triển kinh tế - xã hội: Với mục tiêu thành lập thị trấn vào năm 2022, xã Vân Tùng đã được tỉnh và huyện tập trung nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội theo hướng công nghiệp, dịch vụ thương mại, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp (tỷ lệ lao động phi nông nghiệp năm 2021 đạt trên 68%); tổng thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Mặc dù từ năm 2020 đến nay, chịu nhiều ảnh hưởng bất lợi của dịch bệnh Covid-19 nhưng tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân của xã 03 năm (2019 - 2021) vẫn đạt 6,8%, cao hơn tốc độ tăng trưởng của tỉnh Bắc Kạn (5,1%); tỷ lệ hộ nghèo bình quân giai đoạn (2019 - 2021) toàn xã là 5,05%, thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo cùng kỳ của huyện Ngân Sơn (32,84%) và của tỉnh Bắc Kạn (17,02%).

- Về phát triển đô thị và các công trình phúc lợi xã hội: Vân Tùng có hệ thống kết cấu hạ tầng tương đối đồng bộ, thu hút được nhiều dự án đầu tư phát triển, mở rộng không gian đô thị, mang lại diện mạo mới cho xã tương xứng với vị trí, vai trò là trung tâm huyện Ngân Sơn. Kết quả, đến ngày 11/11/2013, UBND tỉnh Bắc Kạn đã có Quyết định số 1955/QĐ-UBND công nhận xã Vân Tùng đạt tiêu chuẩn đô thị loại V¹ và Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 phê duyệt điều chỉnh một số nội dung nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn², mở ra những tiềm năng, lợi thế rất lớn trong việc phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Căn cứ vào vị trí, tiềm năng, lợi thế, sự phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa của xã Vân Tùng nêu trên thì việc thành lập chính quyền đô thị đối với Vân Tùng thuộc huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn để đáp ứng yêu cầu quản lý quy hoạch, xây dựng, giao thông, bảo vệ môi trường, không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị trên địa bàn là cần thiết và là nguyện vọng của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân địa phương.

Phần thứ hai

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN CỦA THỊ TRẤN VÂN TÙNG THUỘC HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

Trung tâm huyện lỵ Ngân Sơn nằm trên địa bàn xã Vân Tùng. Đơn vị hành chính huyện Ngân Sơn ngày nay là một trong số các huyện của tỉnh Bắc Kạn đã được hình thành từ nhiều đời xa xưa và có tên trên bản đồ hành chính.

¹ Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 của UBND tỉnh Bắc Kạn công nhận Trung tâm huyện lỵ Ngân Sơn (xã Vân Tùng) đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

² Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt điều chỉnh một số nội dung nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn

Từ đời Trần thì Ngân Sơn có tên là châu Cẩm Hóa; đến thời thuộc Minh thì được gọi là huyện Cẩm Hóa thuộc phủ Thái Nguyên; đời Lê thì Ngân Sơn thuộc phủ Thông Hóa, sau khi lập tỉnh Thái Nguyên thời thuộc Pháp thì gọi là châu Thông Hóa sau đổi thành Ngân Sơn.

Ngày 11/4/1900, sau khi chiếm được vùng đất Bắc Kạn, toàn quyền Đông Dương ra Nghị định lấy phần đất phủ Thông Hóa lập ra tỉnh Bắc Kạn, tách khỏi tỉnh Thái Nguyên. Lúc mới thành lập, tỉnh Bắc Kạn có 04 châu: Bạch Thông, Chợ Rã, Thông Hóa (sau gọi là Ngân Sơn), Cẩm Hóa (sau gọi là Na Ri).

Ngày 21/4/1965, Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ công hòa quyết định thành lập tỉnh Bắc Thái trên cơ sở hợp nhất hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn, Ngân Sơn trở thành huyện của tỉnh Bắc Thái. Thời thuộc tỉnh Bắc Thái, xã Vân Tùng cũng như huyện Ngân Sơn có nền kinh tế với cơ chế bao cấp chung của cả nước, chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, làm ăn tập thể trong các hợp tác xã; các ngành kinh tế khác như công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ... đều chưa phát triển.

Ngày 29/12/1978, kỳ họp Quốc hội thứ tư khóa VI nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã quyết định chia tách 2 huyện Ngân Sơn và Chợ Rã của tỉnh Bắc Thái nhập vào tỉnh Cao Bằng. Thời kỳ này, do nền kinh tế phụ thuộc cơ chế bao cấp trong thời gian dài và những tồn tại trong giai đoạn đầu chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường nên cơ cấu kinh tế chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp, hạ tầng kỹ thuật chưa được đầu tư xây dựng, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn.

Ngày 01/01/1997, tỉnh Bắc Kạn được tái thành lập, huyện Ngân Sơn trở thành đơn vị hành chính thuộc tỉnh Bắc Kạn. Từ khi tái lập tỉnh đến nay, trong nền kinh tế thị trường chung của cả nước cùng với nhiều chương trình của Chính phủ đầu tư phát triển kinh tế cho các xã miền núi, vùng cao còn gặp nhiều khó khăn, xã Vân Tùng đã tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở, phát triển kinh tế đa ngành nghề... nhằm nâng cao đời sống nhân dân và đảm bảo các vấn đề an sinh xã hội.

Huyện Ngân Sơn trong quá trình hình thành và phát triển, trải qua các thời kỳ khác nhau, khu trung tâm huyện lỵ đều được gắn liền với địa bàn xã Vân Tùng ngày nay. Tên xã Vân Tùng cũng đã nhiều lần có tên gọi khác nhau, trong thời kỳ bí mật, phong trào đấu tranh cách mạng chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền thì xã Vân Tùng có tên là xã Tự Do; sau khi hòa bình lập lại năm 1954 có tên là xã Hồng Thái; thời kỳ làm ăn tập thể trong các Hợp tác xã Nông nghiệp được đổi tên là xã Vân Tùng; trong đó, riêng khu Phố hiện nay thành lập một xã lấy tên là xã Ngân Sơn, sau năm 1979 sáp nhập thành 01 xã, lấy tên là xã Vân Tùng.

Cùng với sự phát triển của huyện Ngân Sơn, của tỉnh Bắc Kạn và cả nước, xã Vân Tùng dần dần hình thành đô thị và từng bước vững chắc đạt được những

thành tựu nhất định. Từ năm 2003, UBND tỉnh Bắc Kạn đã phê duyệt thiết kế điều chỉnh quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết khu trung tâm huyện lỵ Ngân Sơn giai đoạn 2001-2020³. Thực hiện Quyết định số 1890/QĐ-TTg ngày 14/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bắc Kạn thời kỳ đến năm 2020⁴, UBND tỉnh Bắc Kạn đã phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn tại Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 10/12/2012. Trên cơ sở thực hiện tốt các quy hoạch, xã Vân Tùng đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội và đô thị. Theo đó, ngày 11/11/2013 UBND tỉnh Bắc Kạn đã có Quyết định số 1955/QĐ-UBND công nhận Trung tâm huyện lỵ Ngân Sơn (xã Vân Tùng) đạt tiêu chuẩn đô thị loại V và đến ngày 25/5/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 723/QĐ-UBND điều chỉnh, mở rộng quy hoạch xây dựng trung tâm xã Vân Tùng với mục tiêu xác định phương hướng, nhiệm vụ cải tạo và xây dựng, nhằm khai thác tối ưu đất đai và hạ tầng kỹ thuật trong không gian đô thị để sớm trình cấp có thẩm quyền thành lập thị trấn Vân Tùng (tỉnh đã xác định thị trấn Vân Tùng là đô thị trung tâm tiểu vùng phía Bắc của tỉnh Bắc Kạn). Kết quả, đến ngày 11/11/2013, UBND tỉnh Bắc Kạn đã có Quyết định số 1955/QĐ-UBND công nhận xã Vân Tùng đạt tiêu chuẩn đô thị loại V5 và Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 phê duyệt điều chỉnh một số nội dung nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn⁶, mở ra những tiềm năng, lợi thế rất lớn trong việc phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Được sự quan tâm của Đảng, Chính phủ và của tỉnh Bắc Kạn, huyện Ngân Sơn đã tập trung đầu tư xây dựng tại xã Vân Tùng - trung tâm huyện lỵ - các công trình kết cấu hạ tầng đô thị tương đối đồng bộ: Hệ thống đường giao thông, cấp thoát nước, điện chiếu sáng, các trung tâm văn hóa - thể thao, Trung tâm y tế, trạm xá chăm sóc sức khỏe nhân dân, hệ thống trường lớp các cấp học phổ thông, quản lý thu gom chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường... cùng các khu dân cư tập trung, nâng cấp các công trình đô thị theo hướng hiện đại. Hiện trạng phát triển của xã Vân Tùng đã đảm bảo đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn của thị trấn theo quy định.

II. HIỆN TRẠNG TỈNH BẮC KẠN VÀ HUYỆN NGÂN SƠN

1. Khái quát hiện trạng tỉnh Bắc Kạn

Bắc Kạn là tỉnh miền núi nằm ở vùng Đông Bắc Bộ; phía Bắc giáp tỉnh Cao Bằng; phía Nam giáp tỉnh Thái Nguyên; phía Đông giáp tỉnh Lạng Sơn; phía Tây giáp tỉnh Tuyên Quang. Bắc Kạn có 08 đơn vị hành chính cấp huyện trực thuộc,

³ Quyết định số 2434/QĐ-UB ngày 06/11/2003 về việc phê duyệt thiết kế điều chỉnh quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết khu trung tâm huyện lỵ Ngân Sơn giai đoạn 2001-2020

⁴ Ngày 22/12/2017 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2078/QĐ-TTg thay thế Quyết định số 1890/QĐ-TTg ngày 14/10/2010 của về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Bắc Kạn đến 2020.

⁵ Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 của UBND tỉnh Bắc Kạn công nhận Trung tâm huyện lỵ Ngân Sơn (xã Vân Tùng) đạt tiêu chuẩn đô thị loại V.

⁶ Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt điều chỉnh một số nội dung nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng trung tâm xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn

trong đó có 01 thành phố (thành phố Bắc Kạn) và 07 huyện (gồm: Ba Bể, Bạch Thông, Chợ Đồn, Chợ Mới, Na Rì, Ngân Sơn và Pác Nặm) với 108 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 96 xã, 06 phường và 06 thị trấn).

Diện tích đất tự nhiên của Bắc Kạn là 4.859,96 km² (485.996 ha), trong đó: Đất nông nghiệp là 44.343 ha, chiếm 9,12%; đất lâm nghiệp 413.362 ha chiếm 85,05%; đất khác (*đất chuyên dùng, đất ở, đất chưa sử dụng...*) là 28.291 ha, chiếm 5,83%. Đất đai tương đối màu mỡ, nhiều nơi tầng đất dày, đất đồi núi có lượng mùn cao, thích hợp cho sản xuất nông lâm nghiệp, trồng cây công nghiệp, cây ăn quả... Dân số tỉnh Bắc Kạn (*tính tại thời điểm ngày 31/12/2021*) là 323.712 người, đứng thứ 63 trên cả nước. Trong đó, dân số thành thị là 73.114 người, dân số nông thôn là 250.598 người (nam là 164.707 người, nữ là 159.005 người); mật độ dân số khoảng 66 người/km².

2. Khái quát hiện trạng huyện Ngân Sơn

Ngân Sơn là huyện miền núi nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Bắc Kạn, phía Bắc giáp huyện Nguyên Bình (tỉnh Cao Bằng); phía Nam giáp huyện Bạch Thông và huyện Na Rì (tỉnh Bắc Kạn); phía Đông giáp huyện Thạch An (tỉnh Cao Bằng) và huyện Tràng Định (tỉnh Lạng Sơn); phía Tây giáp huyện Ba Bể (tỉnh Bắc Kạn).

Diện tích đất tự nhiên của huyện Ngân Sơn có 645,88 km² (64.588 ha) với tổng dân số (*tính tại thời điểm ngày 31/12/2021*) là 30.184 người và được chia thành 10 đơn vị hành chính cấp xã (*09 xã và 01 thị trấn*). Xã Vân Tùng là trung tâm văn hoá, chính trị của cả huyện, cách thành phố Bắc Kạn khoảng 60km về phía Bắc theo Quốc lộ 3. Quốc lộ 3 là tuyến giao thông chính chạy xuyên suốt qua địa bàn huyện theo chiều Tây Nam - Đông Bắc.

III. HIỆN TRẠNG CỦA XÃ VÂN TÙNG

1. Vị trí địa lý, khí hậu

a) Vị trí địa lý

Vân Tùng là xã miền núi, vùng cao nằm cách thành phố Bắc Kạn 60km về phía Bắc và cách thành phố Cao Bằng (*tỉnh Cao Bằng*) 60km về phía Nam theo Quốc lộ 3. Xã có vị trí tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp xã Cốc Đán và xã Thượng Ân.
- Phía Nam và Đông Nam giáp xã Thượng Quan.
- Phía Đông giáp xã Đức Vân.
- Phía Tây giáp thị trấn Nà Phặc và xã Trung Hòa.

b) Địa hình

Xã Vân Tùng có địa hình phức tạp, bị chia cắt bởi các dãy núi cao, sông suối xen kẽ tạo thành khu vực đồi núi hiểm trở với độ cao trung bình từ 500 - 600m. Đất nông nghiệp chủ yếu là ruộng bậc thang và các bãi bồi dọc theo hệ thống sông



suối. Địa chất chủ yếu là đất sét kết hợp màu đen hoặc xám sẫm, xen kẽ là những núi đá vôi với trữ lượng đá tương đối lớn.

c) Khí hậu

Vân Tùng nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, là nơi có khí hậu đặc trưng của miền núi phía Bắc. Khí hậu có sự phân hoá theo mùa rõ rệt, mùa hè nhiệt độ cao, mưa nhiều, mùa đông nhiệt độ thấp, mưa ít và chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc. So cùng với các xã, thị trấn thuộc huyện Ngân Sơn, khí hậu ở Vân Tùng luôn mát mẻ hơn vào mùa hè và lạnh hơn vào mùa đông; nhiệt độ trung bình hàng năm từ 20 - 22⁰C, độ ẩm trung bình 84%. Do đặc điểm của địa hình, các sông suối đều ngắn, lưu vực nhỏ, độ dốc cao, tốc độ dòng chảy lớn và có nhiều thác ghềnh nên khi có mưa, lũ dồn về nhanh và rút sớm.

Lượng mưa trung bình hàng năm là 1.248,2 mm, phân bố không đều giữa các tháng trong năm, mưa tập trung vào các tháng 5, 6, 7, 8; vào tháng 11 lượng mưa không đáng kể, hàng năm trên địa bàn huyện xuất hiện mưa đá từ 1 đến 3 lần.

Độ ẩm không khí khá cao 83,0%, cao nhất vào các tháng 7,8,9,10 từ 84-86% thấp nhất là tháng 12 và tháng 1 năm sau. Nhìn chung độ ẩm không khí trên địa bàn xã không có sự chênh lệch nhiều giữa các tháng trong năm.

Chế độ gió trên địa bàn xã xuất hiện hai hướng gió thịnh hành là gió mùa Đông Bắc và gió mùa Đông Nam, tốc độ gió bình quân 1-3 m/s, tháng 4 vào giai đoạn chuyển mùa, gió thổi cả ngày với vận tốc trung bình từ 2-3 m/s, thời kỳ chuyển từ mùa Hạ sang mùa Đông tốc độ gió yếu nhất trong năm.

Bão ít ảnh hưởng đến Vân Tùng vì nằm sâu trong đất liền và được che chắn bởi các dãy núi cao, lượng mưa trong năm không lớn nhưng lại tập trung cục bộ nên xảy ra tình trạng lũ lụt ở một số vùng.

d) Thủy văn

Hệ thống thủy văn trên địa bàn Vân Tùng được phân bố khá dày đặc, song hầu hết đều ngắn, lưu vực nhỏ, độ dốc cao, tốc độ dòng chảy lớn và có nhiều thác ghềnh. Các dòng suối chảy trên địa bàn gồm có suối Ngân Sơn, suối Đông Piêu, suối Bản Piêng, suối Tốc Lù, suối Cốc Lùng. Trong đó, suối chính là suối Ngân Sơn bắt nguồn từ dãy núi Phia Khao thuộc xã Vân Tùng (*Ngân Sơn*) chảy theo hướng Đông Nam qua xã Thượng Quan, Thuận Mang thuộc huyện Ngân Sơn và chảy vào sông Bắc Giang qua huyện Na Rì, là chi lưu của sông Kỳ Cùng chảy qua tỉnh Lạng Sơn sang Trung Quốc. Nhìn chung hệ thống sông ngòi trên địa bàn được chi phối trực tiếp bởi cấu tạo địa hình trên địa bàn huyện, về mùa mưa địa hình dốc lớn gây ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và sinh hoạt, gây xói mòn rửa trôi.

Chế độ thủy văn của Vân Tùng phụ thuộc chủ yếu vào hệ thống sông ngòi, hồ đập trong khu vực của huyện và khu vực phụ cận, một số hệ thống khe suối thuộc khu vực thượng. Sông có độ dốc thủy văn trung bình 4-5%, suối trung bình

8-10%. Khe nhỏ có độ dốc thủy văn càng lớn, vì thế sau những trận mưa rào thường hay có lũ quét.

đ) Các nguồn tài nguyên

* Tài nguyên đất:

Theo kết quả nghiên cứu của Tổng Cục địa chất thì huyện Ngân Sơn nói chung và xã Vân Tùng nói riêng nằm trong vùng địa chất có địa hình phức tạp của tỉnh Bắc Kạn. Trên địa hình của tỉnh có bao nhiêu kiểu địa mạo thì có bấy nhiêu kiểu kiến trúc địa chất, trong đó có Cảnh cung Ngân Sơn có các loại Granít, Rhyonít, phiến sét, thạch anh, đá vôi...

Phân bố các loại đất chính trên địa bàn như sau: Đất Feralít màu vàng nhạt trên núi trung bình (FH): Được phân bố trên các đỉnh núi cao >700m, trên nền đá mắc ma axit kết tinh chua, đá trầm tích và biến chất, có nhiều loại hạt mịn, hạt thô... Tầng đất mỏng, đá nổi nhiều, đất ẩm và có tầng thảm mục khá dày, ẩm... Đất Feralít hình thành trên vùng đồi núi thấp (*phát triển trên đá sa thạch*): Đặc điểm là tầng mỏng đến trung bình. Thành phần cơ giới nhẹ, màu vàng đỏ, thích hợp với cây trồng nông - lâm nghiệp.

* Tài nguyên nước:

Nguồn nước mặt: Vân Tùng nằm tại thượng nguồn của sông Bắc Giang, các dòng suối chảy trên địa bàn gồm có suối Đông Piều, suối Bản Piêng, suối Tóc Lù, suối Cốc Lùng. Lưu vực một số suối có nước quanh năm, vào mùa khô lưu lượng nước ít hơn do độ dốc địa hình lớn. Một số suối chỉ có nước vào mùa mưa, mùa khô hầu như không có. Vì vậy, khai thác nguồn nước cho sản xuất và sinh hoạt cần phải có sự đầu tư lớn.

Nguồn nước ngầm: Do địa hình miền núi nên nước ngầm chỉ có ở chân các hợp thủy và gần suối, mạch nước ngầm cách mặt đất khoảng từ 3- 3,5 m, hình thức khai thác là dùng giếng khoan.

* Tài nguyên rừng:

Diện tích đất lâm nghiệp có 34,8729 km² (3.487,29 ha) (*gồm đất rừng sản xuất và đất rừng phòng hộ*) theo kết quả kiểm kê đất đai năm 2021, chiếm 68,24% diện tích tự nhiên của Vân Tùng.

Về trữ lượng gỗ: Tính bình quân chung diện tích rừng gỗ (*rừng tự nhiên núi đất, núi đá, hỗn giao và rừng trồng*) thì trữ lượng gỗ lớn đạt trên 45m³/ha với nhiều loại gỗ quý... Ngoài ra còn có rừng tre nứa hỗn giao là nguồn nguyên liệu dồi dào để cung cấp vật liệu cho xây dựng và nguyên liệu giấy.

2. Diện tích, cơ cấu các loại đất

Tổng diện tích tự nhiên toàn xã là 51,10 km² (5.110 ha).

Bảng 1: Diện tích và cơ cấu sử dụng đất xã Vân Tùng đến 31/12/2021

TT	Mục đích sử dụng đất	Hiện trạng năm 2021 (km ²)	Tỷ lệ %
	TỔNG DIỆN TÍCH ĐẤT TỰ NHIÊN	51,10	100,0
1	Đất nông nghiệp	39,81	77,90
1.1	Đất trồng lúa	173,83	3,40
1.2	Đất trồng cây hàng năm còn lại	178,65	3,50
1.3	Đất trồng cây lâu năm	135,90	2,66
1.4	Đất rừng phòng hộ	408,05	7,99
1.5	Đất rừng sản xuất	3.079,24	60,26
1.6	Đất nuôi trồng thủy sản	4,34	0,08
1.7	Đất nông nghiệp khác	0,86	0,02
2	Đất phi nông nghiệp	10,41	20,39
2.1	Đất xây dựng trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp	16,41	0,32
2.2	Đất quốc phòng	800,62	15,67
2.3	Đất an ninh	1,10	0,02
2.4	Đất khu sản xuất kinh doanh	3,68	0,07
2.5	Đất bãi thải, xử lý chất thải	0,21	0,00
2.6	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	0,1	0,00
2.7	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	3,69	0,07
2.8	Đất sông, suối	40,89	0,80
2.9	Đất phát triển hạ tầng	138,42	2,71
2.10	Đất khu dân cư nông thôn	36,66	0,72
	Trong đó: Đất ở nông thôn	36,66	0,72
3	Đất chưa sử dụng	87,44	1,71

Vân Tùng có 408,5 ha rừng phòng hộ và có nhiều cảnh quan môi trường sinh thái, nhiều hồ nước, sông, khe, suối, đồi rừng thông được bảo vệ tương đối tốt, là tiềm năng để phát triển du lịch; địa hình chủ yếu là đồi núi, không bị ngập lụt có tầng đất ổn định, thuận lợi cho phát triển các cụm tiêu thụ công nghiệp và du lịch.

3. Dân số, lao động

a) Quy mô, cơ cấu thành phần dân số

- Tính đến 31/12/2021, toàn xã Vân Tùng có tổng dân số là: 5.590 người với 1.140 hộ dân. Trong đó: Dân số thường trú là 4.002 người và dân số tạm trú quy

đổi là 1.588 người. Thành phần dân số tạm trú cao vì xã Vân Tùng là trung tâm của huyện Ngân Sơn, nơi tập trung các trường học nội trú, trung tâm giáo dục thường xuyên và các cơ sở cơ quan hành chính của toàn huyện....

Cụ thể: Khu trung tâm xã có 712 hộ với dân số 2.492 người, các khu vực còn lại là 428 hộ với 1.510 người sinh sống. Trong đó nam là 1.910 người, nữ là 2092 người. Xã được chia thành 8 khu và thôn gồm: khu Phố, khu 1, khu 2, thôn Bản Liêng, thôn Bản Súng, thôn Tân Ý 1, thôn Tân Ý 2 và thôn Đèo Gió.

- Tỷ lệ tăng dân số hàng năm trên địa bàn là 1,15%. Trong đó tỷ lệ tăng tự nhiên là 1,03%, tăng cơ học là 0,12%.

Bảng 2. Hiện trạng diện tích, dân số năm 2021

Đơn vị hành chính (Xã)	Diện tích (km ²)	Dân số 2021 (người)	Số hộ (hộ)
Xã Vân Tùng, bao gồm:	51,10	5.590	1.140
Khu Trung tâm	2,830	2.492	712
Khu ngoài Trung tâm	48,27	1.510	428
<i>Trong đó: dân số tạm trú quy đổi là</i>		1.588	

- Toàn xã có 06 dân tộc chủ yếu: Tày, Nùng, Dao, Hoa, Ngái, Kinh cùng sinh sống xen kẽ với nhau bao gồm:

Bảng 3. Thống kê các thành phần dân tộc tại xã Vân Tùng

STT	Dân tộc	Số người	Số hộ	Tỷ lệ (%)
1	Dân tộc Kinh	354	101	8,85
2	Dân tộc Tày	1.357	362	33,91
3	Dân tộc Nùng	1.297	372	32,41
4	Dân tộc Dao	807	232	20,16
5	Dân tộc Hoa	134	60	3,35
6	Dân tộc Mông	18	4	0,45
7	Dân tộc Ngái	29	7	0,72
8	Dân tộc khác	6	2	0,15
9	Dân số tạm trú quy đổi	1.588		
Tổng		5.590	1.140	100

b) Lao động nông nghiệp, phi nông nghiệp

Dân số trong độ tuổi lao động là 3.259 người, chiếm 58% trong tổng quy mô dân số. Trong đó lao động phi nông nghiệp chiếm 68,11% tổng lao động. Cơ cấu lao động toàn xã Vân Tùng như sau:

Bảng 4. Cơ cấu lao động xã Vân Tùng đến 31/12/ 2021

TT	Danh mục	Số lao động	Tỷ lệ (%)
	Tổng số lao động	3.259	100
I	Lao động phi nông nghiệp	2.220	68,11
1.1	Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp	439	13,47
1.2	Xây dựng	426	13,07
1.3	Thương mại	635	19,48
1.4	Lao động dịch vụ khác	720	22,09
II	Lao động nông - lâm - ngư nghiệp	1.039	31,89

4. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội

Trong những năm qua, nhiều thành phần kinh tế đã chuyển dịch cơ cấu đầu tư, phát triển sản xuất phù hợp với nhu cầu thị trường và đều đạt được mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Ngân Sơn đề ra là gia tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp.

Theo số liệu quyết toán thu, chi năm 2021, tổng thu ngân sách xã Vân Tùng đạt: 10.593.906.037 đồng (bao gồm cả thu bổ sung từ ngân sách cấp trên). Tổng chi ngân sách thường xuyên trên địa bàn của xã là: 10.348.050.464 đồng.

Thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 34,25 triệu/năm, tương ứng đạt 0,68 lần so với thu nhập bình quân cả nước (50,46 triệu/năm)

Bảng 5. Thu, chi ngân sách các năm 2019, 2020, 2021 của xã Vân Tùng

STT	Năm	Tổng thu ngân sách (đ)	Tổng chi ngân sách (đ)
1	2019	8.956.336.768	8.755.171.019
2	2020	11.944.048.505	11.897.776.173
3	2021	10.593.906.037	10.348.050.464

5. Cơ sở hạ tầng

a) Hạ tầng xã hội

- Nhà ở :

+ Tốc độ phát triển kinh tế của xã Vân Tùng được huyện Ngân Sơn quan tâm, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao. Nhu cầu nhà ở của người dân trên địa bàn xã Vân Tùng ngày càng được cải thiện.

+ Tổng hợp số liệu hiện trạng của năm 2021: Tổng số căn nhà của xã Vân Tùng có 1.140 căn nhà. Trong đó, số lượng nhà ở kiên cố có 915 căn, chiếm 80,26%, nhà bán kiên cố có 138 căn, chiếm 12,11%, nhà tạm có 87 căn chiếm 7,63% tổng số.

+ Tổng diện tích sàn nhà ở khoảng 130.100 m². Diện tích sàn nhà ở bình quân theo hộ khoảng 114 m²/hộ.

- Công trình hành chính

Trên phạm vi xã có các cơ quan hành chính được phân 2 cấp: cấp huyện và cấp xã.

+ Trụ sở cơ quan làm việc của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện Ngân Sơn xây dựng tại khu đồi nhìn ra Quốc lộ 3, đường vào công trình rất thuận tiện, nhà kiên cố mái bằng 3 đến 4 tầng. Tuy nhiên không gian bị che khuất bởi một số công trình tiếp giáp Quốc lộ 3 như hội trường trung tâm huyện, nhà truyền thống của huyện, nhà văn hóa xã Vân Tùng. Diện tích sử dụng đất của khu Huyện ủy là 0,67ha, của khối HĐND-UBND và các phòng ban chuyên môn là 0,93ha.

+ UBND xã Vân Tùng được xây dựng cạnh đường từ Nghĩa trang đi Lâm trường (lô 2), nhà kiên cố 2 tầng, diện tích sử dụng đất 0,22ha.

+ Công an huyện Ngân Sơn và Viện kiểm sát huyện Ngân Sơn xây dựng tại ngã 3 đường Quốc lộ 3 và đường vào Lâm trường Ngân Sơn, vị trí phù hợp, đường ra lối vào thuận tiện, nhà 3 tầng. Diện tích sử dụng đất trụ sở Công an là 0,25ha, của Viện Kiểm sát là 0,05ha.

+ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh huyện Ngân Sơn được xây dựng tại phía Tây đường Quốc lộ 3 nhìn sang khu Trung tâm huyện, vị trí đẹp, nhà kiên cố 2 tầng, đường vào thuận tiện. Diện tích sử dụng đất 0,09ha.

+ Trạm Kiểm lâm: Xây dựng cạnh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh huyện, trên Quốc lộ 3, vị trí phù hợp đường vào thuận tiện, nhà 2 tầng. Diện tích sử dụng đất 0,055 ha.

+ Chi Cục thuế xây dựng ở phía Đông Quốc lộ 3 đối diện với nhà Bưu Điện, vị trí thuận tiện giao thông, nhà 3 tầng. Diện tích sử dụng đất 0,13ha.

+ Hội trường UBND huyện Ngân Sơn, diện tích 0,15ha; Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH, diện tích 0,25ha nằm gần Khu hành chính của huyện. Trong tương lai cần di chuyển để tạo không gian thoáng cho khu hành chính.

+ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp diện tích 0,14ha, nhà cấp IV nằm gần chợ hiện có.

+ Trung tâm dân số KHHGD, diện tích 0,1ha, nằm cạnh Quốc lộ 3, phía trái hướng đi thành phố Bắc Kạn. Hiện nay đã sáp nhập vào Trung tâm Y tế huyện nên không còn nhu cầu sử dụng.

+ Trạm khí tượng Ngân Sơn, diện tích 0,58ha; Truyền hình, diện tích 0,13ha nằm phía sau Khu hành chính.

+ Trung tâm Chính trị huyện và Trung tâm GDNN-GDTX được xây dựng trên đồi phía sau Khu hành chính, có vị trí trên đồi phía sau Khu hành chính, nhà xây kiên cố 2-3 tầng đáp ứng cơ sở vật chất để hướng nghiệp dạy nghề và đào tạo

bồi dưỡng chính trị. Diện tích Trung tâm chính trị huyện 0,18ha, diện tích Trung tâm giáo dục thường xuyên là 0,28ha.

+ Chi cục thống kê, Bảo hiểm xã hội nằm cạnh UBND xã Vân Tùng. Diện tích Chi cục thống kê là 0,12ha; Diện tích Bảo hiểm xã hội là 0,16ha.

+ Lâm trường Ngân Sơn có diện tích sử dụng đất 0,32ha.

+ Kho bạc Nhà nước và Chi Cục thi hành án dân sự được UBND tỉnh chấp thuận diện tích sử dụng đất là 0,21ha và 0,18ha tại khu đất giáp Lâm trường Ngân Sơn;

+ Nhà văn hóa huyện mới vừa được đầu tư xây dựng trong khuôn viên Khu hành chính huyện, diện tích 0,26ha, với quy mô 350 chỗ ngồi.

+ Ngân hàng CSXH huyện nằm cạnh khuôn viên Khu hành chính vừa được đầu tư xây dựng 2 tầng, diện tích 0,056 ha.

- Giáo dục

Mạng lưới trường học được quan tâm đầu tư, với tổng 6 trường, có đủ các cấp từ Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên - Giáo dục nghề nghiệp, Trường phổ thông dân tộc nội trú, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh các cấp trong và ngoài xã học tập tại địa phương. Cơ sở vật chất cho ngành giáo dục thường xuyên được quan tâm đầu tư, tuy nhiên vẫn còn nhiều hạn chế.

+ Trường Trung học phổ thông xây dựng tại khu phía Đông Bắc trung tâm xã, nhà 2-3 tầng kiên cố mái bằng, đường vào công trình thuận tiện. Diện tích sử dụng đất 0,92 ha. Trường THCS và Trường PTDT Nội trú xây dựng ở phía Tây đường Quốc lộ 3. Trường PTDT nội trú cơ sở vật chất chưa được đầu tư đầy đủ, nhà 2 tầng về lâu dài sẽ không đáp ứng được nhu cầu sử dụng. Diện tích sử dụng đất của trường THCS là 0,89 ha, phần diện tích trường PTDT Nội trú 0,267 ha.

+ Trường Tiểu học nằm ở giáp Quốc lộ 3 đoạn qua trung tâm, cơ sở vật chất được đầu tư đầy đủ, nhà 2 tầng. Diện tích sử dụng đất 0,59 ha.

+ Trường Mầm non xây dựng tại phía Nam, phía phải Quốc lộ 3 hướng đi thành phố Bắc Kạn, diện tích chưa phù hợp (0,087 ha), đường vào chật hẹp khó khăn, nhà 1 tầng.

- Y tế

+ Trạm Y tế xã Vân Tùng được xây dựng tại phía Tây đường Quốc lộ 3, đường ra lối vào thuận tiện, nhà 1 tầng. Diện tích sử dụng đất 0,068 ha.

+ Trung tâm Y tế huyện: Với quy mô 50 giường bệnh xây dựng ở phía Đông Nam trung tâm huyện trên đường đi xã Thuận Mang. Diện tích sử dụng đất 1,18ha. Hiện nay, do sáp nhập Trung tâm Dân số - Kế hoạch hoá gia đình vào Trung tâm Y tế nên diện tích không đảm bảo. Trong tương lai cần di chuyển. Có 25 bác sỹ, 08 y sỹ, 10 điều dưỡng, 05 dược sỹ, 05 nữ hộ sinh, 05 kỹ thuật viên và 12 viên chức ở bộ phận hành chính, phục vụ. Hiện tại các thôn, khu dân cư đều có nhân viên y tế thường trực hoạt động.

- Dịch vụ thương mại

+ Cửa hàng tạp hoá: Tại ngã 3 phía Nam xã, vị trí phù hợp nhưng chật hẹp, nhà tạm.

+ Bưu điện huyện, diện tích 0,084 ha được xây dựng khang trang tại vị trí trung tâm.

+ Chợ: Hiện nay chỉ có Khu chợ tạm được xây dựng nhà đình chợ cấp 4 có vị trí nằm Phía Tây Quốc lộ 3, trong đó có cả Trạm cấp nước và bố trí nơi làm việc của Đội Quản lý thị trường, tổng diện tích sử dụng đất 0,38ha, chưa đáp ứng được nhu cầu của người dân.

+ Cây xăng: Nằm cạnh Quốc lộ 3 gần khu trung tâm hành chính của huyện, diện tích 0,096 ha.

- Văn hóa - thể dục thể thao

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền dưới nhiều hình thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các thành tựu phát triển kinh tế, xã hội của xã. Thực hiện phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, có nhiều hộ, khu, bản, cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn danh hiệu văn hóa.

+ Hiện tại, 8/8 khu, thôn bản có nhà họp khu, thôn bản, đạt tỷ lệ 100%, tuy nhiên một số nhà văn hóa đã xuống cấp cần được đầu tư sửa chữa, nâng cấp. Có 5/8 khu, thôn bản có khu vực tổ chức được đội thể thao thường xuyên tham gia các giải thể thao của huyện, xã nhà.

+ Nhà Văn hóa xã Vân Tùng: Vị trí trong khu Trung tâm hành chính, phục vụ được quần chúng nhân dân trong xã. Diện tích sử dụng đất 0,15ha. Trong tương lai cần di chuyển để tạo không gian thoáng cho khu hành chính.

+ Trung tâm xã hiện có sân vận động có diện tích sử dụng đất 1,12 ha. Vị trí xây dựng ngay trong Trung tâm xã, bên cạnh suối Ngân Sơn có vị trí thuận tiện. Nơi đây thường làm nơi tổ chức hội chợ, nơi tập trung đông người và tổ chức các sự kiện văn hóa lớn của huyện.

+ Nghĩa trang liệt sỹ (*Đài tưởng niệm*) nằm ở Trung tâm xã, cạnh đường đi lâm trường, diện tích 0,05ha là nơi để người dân địa phương tri ân ghi nhớ công ơn của các anh hùng liệt sỹ.

b) Hạ tầng kỹ thuật

- Giao thông

Xã Vân Tùng có vị trí thuận lợi nằm trên trục đường Quốc lộ 3 từ Hà Nội đi Cao Bằng và điểm đầu của các tuyến đường tỉnh ĐT.252b (*Vân Tùng - Thượng Quan - Thuận Mang*), đường huyện ĐH.22 (*Vân Tùng - Cốc Đán*) nối với các xã. Trong những năm vừa qua, xã Vân Tùng đã được đầu tư và nâng cấp nhiều tuyến đường giao thông quan trọng như xây dựng tuyến đường Hồ Chí Minh đi Cao Bằng là đường tránh Trung tâm xã; nâng cấp tuyến đường huyện ĐH.22 và thường

xuyên sửa chữa, bảo dưỡng tuyến đường tỉnh ĐT.252b tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động giao lưu phát triển kinh tế - xã hội.

Các tuyến đường trong khu vực chủ yếu bám theo địa hình tự nhiên, các tuyến chính là đường nhựa đã hoàn thiện, còn lại là đường bê tông và đường đất.

Có thể kể đến như tuyến đường từ Quốc lộ 3 - Nghĩa Trang - Lâm Trường; Tuyến đường Trung tâm Y tế huyện đi Bản Súng; Tuyến đường Quốc lộ 3 - Nghĩa Trang - Lâm Trường - Nà Slác. Dự kiến giai đoạn 2021-2025 hoàn thành tuyến đường trục chính đô thị với mặt cắt 27m để phát triển trung tâm đô thị.

Mạng lưới đường nội thị trên địa bàn trung tâm xã không nhiều, chủ yếu là các đường nhánh đầu nối từ Quốc lộ 3 vào các khu dân cư, các cơ quan, trường học và một số đường rải đá, bê tông trong khu dân cư

- Cấp nước

Người dân xã Vân Tùng sử dụng nước sạch đạt 100% theo tiêu chí nông thôn mới. Hiện nay, trên địa bàn trung tâm xã Vân Tùng đang sử dụng hệ thống cấp nước sinh hoạt với công suất 1.100m³/ng với nguồn từ khe Hang Dơi; hệ thống cấp nước đã được đầu tư và xây dựng, hoàn thiện đạt 70% công suất thiết kế, tỷ lệ thất thoát nước vẫn đang ở mức cao. Còn các hộ dân xa trung tâm ở biệt lập cách biệt thì sử dụng nguồn nước chủ yếu là nước khe, mó... đạt tiêu chí nước sạch nông thôn mới.

Hiện trạng gồm:

- + 03 bể lọc áp lực.
- + 01 nhà quản lý kiêm đặt các kỹ thuật như pha phèn, sản xuất zaven, kho và đặt bơm định lượng.
- + Mạng lưới đường ống từ D50-D150, có tổng chiều dài khoảng 11,3km.

Tại Dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu Dự án Bắc Kạn, UBND tỉnh đã phê duyệt tại Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 23/10/2018 và Quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án số 2120/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 có hệ thống cấp nước xã Vân Tùng đã chọn nguồn nước tại thôn Nà Sáng (*nay là thôn Tân Ý 2*); nguồn nước đảm bảo lưu lượng, chất lượng để cấp nước cho đô thị. Theo Dự án được phê duyệt thì Trạm xử lý được đặt tại đồi cao (*cao độ đặt trạm là + 540m*) tại thôn Nà Lạn (*nay là thôn Tân Ý 1*). Công suất thiết kế là 1.400m³/ngđ. Hiện nay Dự án đang giai đoạn thi công lắp đặt ống dẫn nước, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng trong tháng 9/2022.

- Cấp điện

- + Nguồn điện: Nguồn điện cung cấp cho xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn được cấp từ lưới điện quốc gia cung cấp thông qua trạm biến áp 110kV Bắc Kạn

công suất 25+40MVA, trạm cách Trung tâm xã khoảng 60km. Cấp điện trực tiếp cho xã Vân Tùng là bằng đường dây Trung thế 35KV.

+ Lưới điện:

Lưới điện 35kV: Đường dây trung thế 35kV cấp điện cho xã Vân Tùng đi nổi dùng dây AC-70, toàn xã hiện nay có khoảng 5 km đường dây 35kV. Tuy nhiên, đường dây này cắt qua nhiều khu dân cư nên không đảm bảo an toàn đô thị. Trong tương lai, để phát triển đô thị phải cải tạo di chuyển hoặc hạ ngầm một số đoạn của tuyến đường điện này. Lưới điện hạ áp 0,4kV: Lưới điện hạ áp 0,4kV cấp điện cho xã được bố trí đi nổi treo trên cột, đường dây dùng dây cáp vặn xoắn Al/XLPE có tiết diện dây từ 4x50mm² đến 4x95mm².

Lưới chiếu sáng hiện nay chỉ có trục đường Quốc lộ 3 qua trung tâm xã và một số tuyến đường nội thị được chiếu sáng còn các đường phụ chưa được chiếu sáng. Tổng chiều dài đường dây hạ áp và chiếu sáng khoảng 10km.

Trạm biến áp 35/0,4KV: Hiện nay, trong phạm vi xã có 8 trạm biến áp 35/0,4KV treo trên cột đặt ngoài trời có công suất từ 50-250KVA. Tổng công suất các trạm biến áp là 1.380KVA, đảm bảo cung cấp điện cho sinh hoạt, sản xuất trong khu vực; tuy nhiên không đảm bảo cung cấp điện cho phát triển đô thị trong giai đoạn tới.

Bảng 6. Các trạm biến áp 35/0,4KV hiện có

TT	Ký hiệu	Điện áp (KV)	Công suất (KVA)
1	HT1	35/0.4	180
2	HT2	35/0.4	180
3	HT3	35/0.4	250
4	HT4	35/0.4	50
5	HT5	35/0.4	180
6	HT6	35/0.4	180
7	HT7	35/0.4	180
8	HT8	35/0.4	180
	Cộng		1.380

Nguồn điện cấp cho xã hiện nay chỉ có 1 nguồn từ trạm 110KV Bắc Kạn đến, do vậy khi có sự cố lưới toàn khu vực sẽ mất điện hoàn toàn. Bình quân tiêu thụ điện năng còn thấp so với các đô thị trong nước.

Đường dây 0,4KV có nhiều tuyến tiết diện bé, quá dài, nên tổn thất điện áp và điện năng quá mức cho phép.

Đường dây 35 KV đi qua khu dân cư không đảm bảo an toàn hành lang lưới điện.

Đường dây đi đến các hộ dân cư ở biệt lập, cách xa thì dùng dây điện thông thường gây hao hụt, giảm điện năng không hiệu quả.

- Thoát nước

+ Thoát nước mưa:

Hiện nay, trên địa bàn xã có suối Vân Tùng là lưu vực thoát nước chính có hướng thoát nước từ Tây Bắc sang Đông Nam. Toàn bộ khu trung tâm nước mặt chủ yếu thoát tự nhiên ra hệ thống rãnh nằm dọc các trục đường giao thông hiện có và thoát ra suối Vân Tùng. Rãnh dọc trên các trục đường giao thông là loại có nắp đan kích thước BxH 400x600 đến 1000x1000, tổng chiều dài hệ thống rãnh dọc thoát nước khoảng 6,45km.

Do có địa hình dốc, khả năng tiêu thoát nhanh nên không gây úng ngập ở điểm nào trên địa bàn xã.

+ Thoát nước thải sinh hoạt: Hiện nay, trên địa bàn xã Vân Tùng có nhiều tuyến đường nhánh, đường nội thị, đường vào hộ dân... chưa có hệ thống thu gom và xử lý nước thải; Nước thải sinh hoạt không được xử lý mà chảy thẳng vào cống thoát nước mưa chạy dọc tuyến đường giao thông hiện có, sau đó chảy thẳng ra sông, suối.

Hiện nay, trên địa bàn khu trung tâm xã Vân Tùng có khoảng 14,9km hệ thống cống thoát nước thải.

- Vệ sinh môi trường

Xã có mật độ dân số không cao, không có các khu sản xuất lớn. Hệ môi trường sinh thái của xã nhìn chung còn tốt; tuy nhiên quá trình phát triển kinh tế nông nghiệp, việc sử dụng các loại thuốc hóa học không hợp lý cùng với vệ sinh chất thải sau sử dụng chưa đúng quy trình kỹ thuật đã và đang làm ảnh hưởng đến môi trường. Việc phát triển kinh tế vườn đồi với việc chặt phá rừng trong những năm trước đây cộng với địa hình có độ dốc lớn đã gây ra sới mòn, rửa trôi, lở đất vào mùa mưa bão.

Trên địa bàn xã thu gom rác thải sinh hoạt và khu xử lý rác thải sinh hoạt với quy mô 0,2 ha, công nghệ xử lý rác bằng đốt tự nhiên, chưa đạt yêu cầu về tiêu chuẩn môi trường. Lượng rác thải hàng ngày của xã đã được thu gom xử lý đạt 100% theo tiêu chuẩn hiện hành.

Hiện nay, trên địa bàn xã có 1 nghĩa trang khoảng 3ha gần đường đi xã Thượng Quan.

- Bưu chính, viễn thông

Hiện nay, trên địa bàn xã chủ yếu các nhà mạng viễn thông: VNPT, Viettel, Mobiphone... Các nhà mạng này cung cấp dịch vụ viễn thông, internet cáp quang, kỹ thuật số... đáp ứng được đa số nhu cầu của người dân, đơn vị sản xuất, kinh doanh, cơ quan.

Việc vận chuyển hàng hóa bưu cục, chuyển phát nhanh hiện nay có một vài nhà mạng cung cấp và có bưu cục đặt tại trung tâm xã thuận tiện cho việc gửi hàng hóa của người dân.

6. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Về quốc phòng

Trụ sở Ban Chỉ huy quân sự huyện Ngân Sơn cũ được xây dựng tại Khu II cạnh Quốc lộ 3 có diện tích 0,23ha. Hiện nay Bộ Quốc phòng đang có chủ trương trả lại khu đất cho UBND huyện quản lý. Trụ sở Ban Chỉ huy quân sự huyện Ngân Sơn mới vừa được đầu tư xây dựng khang trang cạnh đường từ nghĩa trang đi Lâm trường có diện tích sử dụng đất là 2,51ha.

Trong những năm qua, cơ quan quân sự trên địa bàn thường xuyên làm tốt công tác đăng ký quản lý chặt chẽ nguồn sẵn sàng nhập ngũ, tiếp nhận đăng ký quân nhân hoàn thành nghĩa vụ về địa phương. Hoàn thành bàn giao đủ chỉ tiêu giao quân hàng năm, bảo đảm chất lượng và an toàn. Triển khai tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hàng năm theo đúng chỉ tiêu, kế hoạch được giao. Cùng cố, bổ sung lực lượng dân quân tự vệ đủ số lượng theo quy định, làm tốt công tác huấn luyện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Phối hợp với các cấp, các ngành để tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai đảm bảo an toàn tiết kiệm và có hiệu quả.

b) Về an ninh trật tự

Với vị trí là địa bàn chiến lược, trung tâm hành chính huyện và có tuyến đường huyết mạch nối với Cao Bằng nên an ninh trật tự là vấn đề được ưu tiên và quan tâm của huyện Ngân Sơn và xã Vân Tùng. Lực lượng chức năng đã triển khai nhiều biện pháp nhằm đảm bảo công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Triển khai kế hoạch chuyên đề, kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; nắm chắc tình hình chủ động chỉ đạo xử lý và giải quyết kịp thời các vụ việc tồn tại phát sinh, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, tập trung tại các địa bàn trọng điểm phức tạp, cử cán bộ tham gia bồi dưỡng nâng cao năng lực chỉ đạo điều hành, đổi mới phong cách chỉ huy giữ vững kỷ cương điều lệnh, xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến gương người tốt, việc tốt, an ninh trên địa bàn được giữ vững, trật tự xã hội có chuyển biến tích cực, tội phạm hình sự được kiềm chế, không có tội phạm nghiêm trọng, sử dụng vũ khí nóng gây án, sử dụng vũ khí nóng gây án, tai nạn giao thông giảm; công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội được tăng cường. Lực lượng công an thường trực không ngừng được củng cố và phát triển nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

7. Biên chế cán bộ, công chức

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thường xuyên được củng cố, tăng cường trong toàn xã. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí

Minh tiếp tục được đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả. Công tác tổ chức cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, công tác dân vận của các cấp ủy đảng được tăng cường, tạo nhiều chuyên biến. Trong đó, tập trung chỉ đạo Mặt trận tổ quốc, đoàn thể và các tổ chức hội tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội của xã của huyện. Tạo được sự đồng thuận cao trong đảng bộ, chính quyền nhân dân. Hoạt động của HĐND có nhiều tích cực, tổ chức tốt các cuộc giám sát, tiếp xúc cử tri và các kỳ họp, nghị quyết ban hành có chất lượng và tính khả thi cao. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND có nhiều đổi mới, nhất là trong lĩnh vực cải cách hành chính, thu ngân sách và giải quyết vốn đầu tư cho các dự án trọng điểm.

Xã Vân Tùng hiện có 21 cán bộ, công chức (*đối với Công an xã hiện nay thuộc lực lượng Công an chính quy*), trong đó:

- Cán bộ chuyên trách, gồm: 01 Bí thư Đảng ủy, 01 Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy kiêm Chủ tịch HĐND, 01 Phó Chủ tịch HĐND, 01 Chủ tịch UBND, 01 Phó chủ tịch UBND, 01 Chủ tịch Ủy ban MTTQ, 01 Bí thư Đoàn thanh niên, 01 Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ, 01 Chủ tịch Hội Nông dân, 01 Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

- Công chức theo chức danh chuyên môn, gồm: 01 Chỉ huy Trưởng Quân sự, 02 Văn phòng - Thống kê, 03 Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp và Môi trường, 01 Tài chính - Kế toán, 02 Tư pháp - Hộ tịch, 02 Văn hóa - Xã hội.

Về chất lượng cán bộ, công chức: 100% cán bộ, công chức xã đều có trình độ chuyên môn từ Trung cấp trở lên, đạt chuẩn theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ và Quyết định 13/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh. Cụ thể:

- Trình độ chuyên môn: Đại học: 18; Cao đẳng 01 (công chức); Trung cấp 02 (Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ và Chủ tịch Hội Cựu chiến binh).

- Trình độ Lý luận: Trung cấp 13; sơ cấp 03.

8. Đánh giá chung

Trong những năm qua, xã Vân Tùng đã được đầu tư xây dựng mới và nâng cấp nhiều công trình hạ tầng cơ sở, mở rộng khu trung tâm huyện lỵ đồng thời tiếp nhận nhiều dự án đầu tư phát triển, từng bước góp phần làm thay đổi bộ mặt của trung tâm huyện Ngân Sơn.

Vân Tùng là trung tâm kinh tế - chính trị - xã hội của cả huyện Ngân Sơn, có vị trí địa lý thuận lợi trong giao thông vận tải. Mặt khác, Vân Tùng có hệ thống đường giao thông liên xã, liên thôn khá hoàn chỉnh. Đây chính là những điều kiện thuận lợi để thông thương hàng hoá, phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các huyện, tỉnh bạn lân cận. Bên cạnh đó, sự đa dạng của các yếu tố địa hình, khí hậu, đất đai phù hợp cho sản xuất nông, lâm nghiệp đa dạng là những tiềm năng, thế mạnh cho sự phát triển nhanh về cơ sở hạ tầng của thị trấn tương lai.

Trong quá trình phát triển, đặc biệt là những năm gần đây được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương, huyện Ngân Sơn nói chung, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Vân Tùng nói riêng đã có nhiều nỗ lực trong kiến thiết xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, đặc biệt là khu trung tâm và đã thu được nhiều kết quả đáng kể trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội, được đánh giá chung là phát triển khá nhanh, đảm bảo đúng quy hoạch và định hướng chung của xã, của huyện. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại cần phải có giải pháp khắc phục như sau:

- Hiện trạng mật độ dân cư không đồng đều, chủ yếu tập trung ở khu trung tâm xã với mật độ cao, dẫn đến khó khăn để dẫn dân trong việc giải phóng mặt bằng xây dựng công trình.

- Nguồn ngân sách đầu tư cho phát triển còn hạn chế chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển đô thị. Chưa thực hiện được công tác xã hội hóa trong việc huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng, phát triển kinh tế.

- Khí hậu phân hóa theo mùa nên tình trạng thiếu nước về mùa khô ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình sản xuất và đời sống nhân dân.

- Có tiềm năng về công nghiệp chế biến nông, lâm sản; dịch vụ du lịch... nhưng chưa được khai thác hiệu quả.

- Khu vực ngoài trung tâm xã có mật độ dân cư thưa, đất đai quy hoạch chưa được sử dụng đầu tư khai thác hiệu quả, cơ sở hạ tầng chưa được chú trọng đầu tư, hạ tầng xã hội còn thiếu, tính liên kết giữa khu trung tâm với khu vực bên ngoài chưa có tính tương hỗ cùng nhau phát triển, khu vực ngoài khu trung tâm chủ yếu có hệ thống giao thông tương đối thuận lợi, còn các cơ sở hạ tầng khác như cấp nước, cấp điện chiếu sáng đường giao thông, thoát nước thải, thu gom nước thải gần như rất hạn chế.

- Công trình dịch vụ đô thị cơ bản: Khu thể dục thể thao có 01 sân vận động nhưng cần được nâng cấp đầu tư thêm, các khu vui chơi như bóng chuyền hơi thì mở nhỏ lẻ quanh nhà dân khu vực có đất trống; khu văn hóa, khu công viên, cây xanh hiện tại thì còn hạn chế; chợ có nhưng quy mô nhỏ và cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được khi có các sự kiện quy mô lớn diễn ra; hiện nay xã Vân Tùng chưa có siêu thị hoặc trung tâm thương mại nào có quy mô lớn, có quy mô hàng hóa đa dạng, tổ chức bán hàng quy mô tự phục vụ... Các công trình phục vụ văn hóa hay nhu cầu giải trí của người dân cơ bản là nhỏ lẻ do hộ dân mở, chưa có quy mô lớn để phục vụ nhu cầu nhân dân.

- Về các công trình hạ tầng kỹ thuật (*xử lý nước thải, rác thải, vệ sinh môi trường v.v.*): Theo quy hoạch chung điều chỉnh trung tâm xã Vân Tùng thì hệ thống xử lý nước thải và nơi tập trung xử lý nước thải được xây dựng theo lộ trình từng giai đoạn nhưng do thiếu vốn nên vẫn chưa hoàn thiện; hệ thống chiếu sáng đường đô thị tuy đã có quy hoạch và đang từng bước được đầu tư đáp ứng sự phát triển.

Xã Vân Tùng từ ngày được nâng cấp lên đô thị loại V, trải qua gần 09 năm quy hoạch chung và đã điều chỉnh quy hoạch, tuy nhiên hệ thống cơ sở hạ tầng vẫn cần được nâng cấp đầu tư, là trung tâm huyện lỵ, xã Vân Tùng cần huy động các nguồn vốn từ vốn ngân sách, vốn xã hội hóa... để đầu tư cơ sở hạ tầng đô thị xứng tầm với trung tâm kinh tế - xã hội của huyện Ngân Sơn.

9. Đánh giá các tiêu chuẩn thành lập thị trấn Vân Tùng

Căn cứ Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

a) Đánh giá chi tiết các tiêu chuẩn thành lập thị trấn

- Tiêu chuẩn 1: Quy mô dân số

+ Hiện trạng: Tính đến 31/12/2021, xã Vân Tùng có tổng dân số đã quy đổi là 5.590 người (đạt $\approx 69,9\%$). Trong đó dân số thường trú là 4.002 người và dân số tạm trú quy đổi là 1.588 người.

+ Quy định: Tiêu chuẩn quy mô dân số của thị trấn thuộc huyện là từ 8.000 người trở lên. Theo điểm b khoản 2 Điều 31 Nghị quyết 1211/2016/NQ-UBTVQH13: Tiêu chuẩn thị trấn miền núi, vùng cao thì dân số đạt 50% là đạt yêu cầu.

Đánh giá: Đạt tiêu chuẩn quy định.

- Tiêu chuẩn 2: Diện tích tự nhiên

+ Hiện trạng: Tính đến 31/12/2021, diện tích tự nhiên của xã Vân Tùng là 51,10 km².

+ Quy định: Tiêu chuẩn diện tích tự nhiên của thị trấn thuộc huyện là từ 14 km² trở lên.

Đánh giá: Đạt (vượt) tiêu chuẩn quy định.

- Tiêu chuẩn 3: Xếp loại đô thị

+ Hiện trạng: Xã Vân Tùng đã được công nhận là đô thị loại V tại Quyết định số 1955/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

+ Quy định: Đã được công nhận là đô thị loại IV hoặc loại V; hoặc khu vực dự kiến thành lập thị trấn đã được phân loại đạt tiêu chí của đô thị loại IV hoặc loại V.

Đánh giá: Đạt tiêu chuẩn quy định.

- Tiêu chuẩn 4: Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội

Theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

+ Cân đối thu, chi ngân sách:

Hiện trạng: Căn cứ số liệu quyết toán thu, chi ngân sách xã năm 2021, tổng thu ngân sách xã Vân Tùng đạt: 10.593.906.037 đồng (bao gồm cả thu bổ sung từ ngân sách cấp trên). Tổng chi ngân sách thường xuyên năm 2021 trên địa bàn của xã là: 10.348.050.464 đồng.

Quy định: Cân đối thu chi ngân sách: Đủ.

Đánh giá: Đạt tiêu chuẩn quy định.

+ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp:

Hiện trạng: Tổng số lao động đang làm việc tại các ngành kinh tế trên địa bàn xã tính đến 31/12/2021 là 3.259 người. Số lao động phi nông nghiệp là 2.220 người, do đó, tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của xã Vân Tùng là 68,11%.

Quy định: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp của thị trấn là 65%.

Đánh giá: Đạt tiêu chuẩn quy định.

+ Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất:

Hiện trạng: Tỷ lệ hộ nghèo của xã Vân Tùng trong 3 năm 2019-2021 lần lượt là: 5,34%; 4,97%, 4,84%. Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm gần nhất của xã Vân Tùng là: 5,05 %. Tỷ lệ hộ nghèo trung bình 3 năm 2019-2021 của toàn huyện Ngân Sơn là 32,84%.

Quy định: Đạt bình quân của huyện.

Đánh giá: Đạt tiêu chuẩn quy định.

b) Tổng hợp đánh giá các tiêu chuẩn thành lập thị trấn

Qua việc rà soát, phân tích, đánh giá, tổng hợp hiện trạng xã Vân Tùng và đối chiếu với các tiêu chí, tiêu chuẩn được quy định tại Điều 9, Điều 20 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 và đối chiếu với quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có bảng tổng hợp kết quả như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, xã Vân Tùng đạt đủ 4/4 tiêu chuẩn để thành lập thị trấn.

Phần thứ ba **PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN VÂN TÙNG** **THUỘC HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

I. HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN

a) Theo số liệu thống kê, tính đến ngày 31/12/2021, tỉnh Bắc Kạn có 4.859,96 km² diện tích tự nhiên⁷, dân số 323,712 người; có 08 đơn vị hành chính cấp huyện: gồm 01 thành phố (thành phố Bắc Kạn) và 07 huyện (Ba Bể, Bạch Thông, Chợ Đồn, Chợ Mới, Na Rì, Ngân Sơn và Pác Nặm); có 108 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 96 xã, 06 phường và 06 thị trấn). Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2021 đạt 22,59%⁸.

⁷ Theo Quyết định số 387/QĐ-BTNMT ngày 02/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài Nguyên và Môi trường về phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2020.

⁸ Theo số liệu Niên giám thống kê của Tổng cục Thống kê năm 2021: trong tổng số 323.712 người của tỉnh Bắc Kạn năm 2021 thì có 73.114 người là dân số đô thị, chiếm 22,59% (73.114 người/323.712 người).

b) Theo số liệu thống kê của tỉnh Bắc Kạn, tính đến ngày 31/12/2021, huyện Ngân Sơn có 645,88 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 30.184 người⁹; có 10 đơn vị hành chính cấp xã, gồm: 01 thị trấn (Nà Phặc) và 9 xã (Bằng Vân, Cốc Đán, Đức Vân, Hiệp Lực, Thuần Mang, Thượng Ân, Thượng Quan, Trung Hòa, Vân Tùng). Tỷ lệ đô thị hóa là 21,51%¹⁰.

c) Xã Vân Tùng có 51,10 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.590 người (trong đó: dân số thường trú là 4.002 người và dân số tạm trú quy đổi là 1.588 người).

Địa giới hành chính giáp các xã Cốc Đán, Đức Vân, Thượng Ân, Thượng Quan, Trung Hòa và thị trấn Nà Phặc.

II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN VÂN TÙNG, HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN

Thành lập thị trấn Vân Tùng thuộc huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn trên cơ sở nguyên trạng 51,10 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 5.590 người của xã Vân Tùng.

III. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN

a) Tỉnh Bắc Kạn không thay đổi về diện tích tự nhiên, dân số và số đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trực thuộc nhưng có tăng 01 thị trấn (Vân Tùng), giảm 01 xã (Vân Tùng); có 08 đơn vị hành chính cấp huyện gồm: 01 thành phố và 07 huyện; có 108 đơn vị hành chính cấp xã gồm: 95 xã, 06 phường và 07 thị trấn. Tỷ lệ đô thị hóa (sau khi thành lập thị trấn Vân Tùng) đạt 24,31%¹¹.

b) Huyện Ngân Sơn sau khi thành lập thị trấn Vân Tùng có 645,88 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 30.184 người; có 10 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 02 thị trấn và 8 xã). Tỷ lệ đô thị hóa đạt 40,03%¹².

Phần thứ tư ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRẤN VÂN TÙNG

I. TÁC ĐỘNG SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN

Cùng với sự phát triển chung của huyện Ngân Sơn, trong những năm qua, kinh tế - xã hội của xã Vân Tùng đã từng bước phát triển; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng tăng tỷ trọng các ngành thương mại - dịch vụ, công nghiệp, giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp. Là khu vực có vị trí địa lý thuận

⁹ Trong tổng số quy mô dân số 30.184 người của huyện Ngân Sơn năm 2021 thì có dân số thống kê thường trú là 29.226 người và dân số tạm trú quy đổi là 958 người.

¹⁰ Trong tổng số 30.184 người của huyện Ngân Sơn năm 2021 thì có 6.492 người thuộc thị trấn Nà Phặc của huyện, chiếm 21,51%.

¹¹ Sau khi thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn thì dân số đô thị của tỉnh Bắc Kạn là 78.704 người (tăng thêm 5.590 người) chiếm 24,31% dân số toàn tỉnh.

¹² Sau khi thành lập thị trấn Vân Tùng thì dân số đô thị của huyện Ngân Sơn là 12.082 người, chiếm 40,03% dân số của huyện Ngân Sơn.

lợi để phát triển kinh tế nên xã chịu sự tác động của quá trình đô thị hóa cao của huyện Ngân Sơn.

Trải qua quá trình hình thành và phát triển, từ một xã có nền kinh tế chủ yếu gắn với sản xuất nông nghiệp thuần túy, trình độ dân trí còn nhiều hạn chế, đời sống nhân dân còn gặp không ít khó khăn. Đến nay xã Vân Tùng đã thay đổi cơ bản về mọi mặt, nền kinh tế phát triển đa dạng với nhiều thành phần: Nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ... Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao.

1. Tác động về kinh tế, văn hóa, xã hội

a) Mặt tích cực

Việc thành lập thị trấn Vân Tùng huyện Ngân Sơn, Tỉnh Bắc Kạn trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Vân Tùng, ngoài yếu tố tất yếu khách quan đáp ứng sự phát triển kinh tế, xã hội và tốc độ đô thị hóa của xã Vân Tùng nói riêng và huyện Ngân Sơn nói chung hiện nay, thì mặt tích cực khác chính là tạo ra động lực, môi trường và điều kiện cho sự phát triển của kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương theo hướng chuyển dịch kinh tế nông nghiệp thành kinh tế dịch vụ, thương mại, công nghiệp, nông nghiệp cao là các ngành sản xuất chính; cùng theo đó là sự đáp ứng tốt hơn về cơ sở hạ tầng giao thông, điện, thông tin liên lạc và các thiết chế văn hóa, giáo dục, y tế cho người dân.

Về mặt quản lý nhà nước, chính quyền đô thị của thị trấn ngoài một số các nhiệm vụ như chính quyền nông thôn cấp xã hiện nay, sẽ có điều kiện đáp ứng tốt hơn những nhiệm vụ quan trọng khác như quản lý, thực hiện các quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, quản lý đất đai theo quy hoạch, quản lý cơ sở hạ tầng đô thị, quản lý dân cư, quản lý địa bàn về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Ngoài ra, việc thành lập thị trấn tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương thực hiện tốt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ được hưởng đầy đủ, kịp thời các cơ chế ưu đãi theo pháp luật; chuyển dịch được một số lượng lớn lao động nông nghiệp sang làm việc ở lĩnh vực công nghiệp, thương mại - dịch vụ; tiếp tục duy trì và nâng cao tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm; huy động được các nguồn vốn đầu tư vào các công trình hạ tầng đô thị thiết yếu phục vụ đời sống, sinh hoạt của người dân như: Nâng cấp mở rộng các tuyến giao thông trên địa bàn thị trấn; tiếp tục duy trì nâng cao chất lượng giáo dục trường chuẩn quốc gia và phấn đấu đạt chuẩn quốc gia đối với các trường còn lại; tạo cơ chế phù hợp đa dạng hóa hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao trên địa bàn theo hình thức nhà nước và nhân dân cùng làm.

Thành lập thị trấn cũng sẽ tạo cơ hội tác động tích cực đến thu, chi ngân sách, thu nhập đầu người, cụ thể: Việc tăng các nguồn thu từ thuế để phát triển cơ sở hạ tầng đô thị, thương mại, dịch vụ, các thiết chế văn hóa - xã hội, thúc đẩy đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông nhằm kết nối với khu vực trung tâm

và các địa bàn giáp ranh, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa, nâng cao mức sống người dân; tạo cơ chế phù hợp đa dạng hóa các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao trên địa bàn theo hình thức Nhà nước và Nhân dân cùng làm.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Việc thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn thuộc tỉnh Bắc Kạn cũng sẽ có những khó khăn nhất định như: để phát triển mục tiêu cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng dịch vụ, công nghiệp và giảm tỷ trọng nông nghiệp thì địa phương phải điều chỉnh lại mục tiêu tăng trưởng và cơ cấu kinh tế để phù hợp với thực tiễn. Cơ sở hạ tầng đô thị đã được đầu tư xây dựng trên một số lĩnh vực chưa đồng bộ, cần phải tiếp tục đầu tư, xây dựng; thói quen, lối sống về bảo vệ môi trường, trật tự đô thị một số người dân còn hạn chế, cần phải có chính sách tuyên truyền tốt. Sự phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa sẽ dẫn đến nhiều vấn đề cần quan tâm và cần có giải pháp khắc phục như quản lý kiến trúc cảnh quan và môi trường đô thị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

c) Giải pháp đề xuất

Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động của toàn huyện và toàn tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, giải pháp hỗ trợ tạo việc làm. Tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các cơ sở dạy nghề, đẩy mạnh công tác tuyên truyền tại địa phương để thu hút lao động tham gia sàn giao dịch việc làm. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp lâu bền từ các chế độ đãi ngộ, tiền lương, thưởng để thu hút người lao động.

Tiếp tục tranh thủ các nguồn lực, nguồn vốn đầu tư thúc đẩy phát triển tiêu thụ công nghiệp, xây dựng, dịch vụ - thương mại phù hợp với xu thế phát triển của địa phương. Khuyến khích các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong các cụm tiêu thụ công nghiệp sử dụng lao động tại địa phương, xây dựng các khu nhà ở công nhân. Tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động các địa phương khác đến làm việc, sinh sống góp phần phát triển kinh tế - xã hội thay đổi diện mạo đô thị. Hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo trong việc tiếp cận các nguồn vốn vay để phát triển sản xuất, giới thiệu việc làm, khuyến khích phát triển kinh tế hộ gia đình, tiểu thủ công nghiệp... từ đó giúp các hộ thoát nghèo bền vững không còn tình trạng tái nghèo, đồng thời tăng thu nhập và phát triển ổn định cho người dân.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về hoạt động hành nghề xây dựng, sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động và sinh sống trên địa bàn. Có biện pháp chế tài mang tính răn đe đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát các công trình, dự án đã và đang thực hiện trên địa bàn theo quy hoạch đã được phê duyệt, xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng không đúng quy định,

bảo đảm kiến trúc tổng thể của đô thị. Đồng thời, tùy từng giai đoạn căn cứ vào các nguồn lực hiện có của tỉnh, của huyện và huy động từ các nguồn hợp pháp khác để định hướng điều chỉnh cho phù hợp, nhằm lan tỏa, thu hút và tạo thêm nhiều công ăn, việc làm cho đội ngũ lao động ở các vùng lân cận, thúc đẩy sự phát triển đảm bảo đồng bộ, bền vững.

2. Tác động về quản lý hành chính

a) Mặt tích cực

Thành lập thị trấn Vân Tùng trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Vân Tùng, do vậy tổ chức bộ máy của các cấp được giữ nguyên và ổn định như hiện nay; không làm tăng biên chế; tổ chức và hoạt động của thị trấn không thay đổi.

Nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính, góp phần giải quyết khó khăn, giảm gánh nặng cho công tác quản lý nhà nước về mọi mặt, củng cố và tăng cường hiệu quả quản lý và điều hành của chính quyền địa phương. Đội ngũ cán bộ, công chức sẽ tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng, nhận thức, tư duy của đội ngũ cán bộ, công chức cũng sẽ thay đổi theo hướng tích cực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Việc thành lập thị trấn Vân Tùng sẽ thúc đẩy kinh tế phát triển toàn diện, từ đó chính quyền có nguồn kinh phí để đầu tư các cơ sở vật chất, trụ sở làm việc được quy hoạch đồng bộ, tu sửa và xây mới, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức làm việc hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, giúp công tác quản lý nhà nước được tốt hơn, các thủ tục hành chính được cải cách, đơn giản hóa, cơ chế một cửa, một cửa điện tử... giúp giải quyết công việc nhanh, hiệu quả hơn.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Việc thay đổi đơn vị hành chính từ xã lên thị trấn sẽ ảnh hưởng đến công tác giải quyết các thủ tục hành chính trên địa bàn, cụ thể việc phải kê khai thay đổi lại địa chỉ đơn vị, gia đình cho phù hợp; các giấy tờ sở hữu liên quan cũng phải thay đổi cho phù hợp với đơn vị hành chính mới.

Công tác quản lý nhà nước từ mô hình chính quyền nông thôn sang chính quyền đô thị, bước đầu cần phải có thời gian để ổn định; đội ngũ cán bộ, công chức sẽ lúng túng ban đầu do sự khác biệt về chức năng, nhiệm vụ giữa hai mô hình quản lý.

c) Giải pháp đề xuất

Cần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính nhà nước. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng hành chính, tinh thần trách nhiệm; phát huy tính chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả công tác cán bộ; đổi mới công tác đánh giá cán bộ

theo quá trình, đảm bảo tính liên tục, đa chiều, theo nhiều tiêu chí và mức độ hoàn thành công việc được giao, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, các thị trấn thực hiện việc chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của các cơ quan thông qua sử dụng đồng bộ các phần mềm dùng chung gắn liền với hoàn thiện quy trình giải quyết công việc theo chuẩn mực quản lý chất lượng ISO.

Từng bước cải cách bộ máy nhà nước ở đô thị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tiến tới xây dựng chính quyền đô thị.

3. Tác động về môi trường

a) Mặt tích cực

Thành lập thị trấn Vân Tùng sẽ là điều kiện thuận lợi để giải quyết vấn đề phát triển đô thị và tăng trưởng nhanh chóng của các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và các làng nghề, hộ gia đình sẽ làm tăng lượng khí thải, rác thải. Đồng thời, bảo đảm sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên, cảnh quan thiên nhiên và các không gian đô thị, văn hóa, du lịch, công nghiệp, nông nghiệp sinh thái theo hướng phát triển bền vững, xanh, sạch, đẹp; giải quyết cơ bản tình trạng ô nhiễm, xây dựng kế hoạch trồng mới hệ thống cây xanh, hình thành các vành đai xanh, nhất là khu vực nội thị. Việc sinh sống tại môi trường đô thị sẽ nâng cao ý thức người dân về việc bảo vệ môi trường sống; chính quyền đô thị sẽ quan tâm đầu tư hơn cho các cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Quá trình đô thị hóa góp phần thúc đẩy kinh tế và hạ tầng đô thị các địa phương phát triển nhanh, thu hút lượng lớn lao động đến sinh sống và làm việc tại địa phương. Tuy nhiên, sẽ gặp những khó khăn khi số lượng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đô thị hình thành và tăng nhanh như: nước thải, rác thải, chất thải rắn nguy hại chưa được xử lý tại khu vực làng nghề truyền thống, các khu vực lân cận và cụm công nghiệp làm ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư. Khi triển khai xây dựng các dự án có thể sẽ gây ra một số tác động tiêu cực như: gia tăng nồng độ bụi, tiếng ồn, ảnh hưởng xấu đến môi trường xã hội, thẩm mỹ cảnh quan khu vực, ảnh hưởng đến cơ cấu sử dụng đất... Mặt khác, khi đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp để thực hiện các dự án phục vụ phát triển công nghiệp, những lao động trong độ tuổi lao động sẽ khó tiếp cận với việc làm mới, thiếu trình độ và khả năng chuyển đổi thấp.

c) Giải pháp đề xuất

Sau khi thành lập, các cấp chính quyền cần đẩy mạnh công tác quản lý môi trường đô thị trên địa bàn; hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; tăng cường huy động các nguồn lực trong bảo vệ môi trường; tập trung đầu tư các dự án, chương trình cải thiện chất lượng môi trường, khắc phục ô nhiễm. Do đó, cần phải định hướng phát triển đô thị theo hướng bền vững các vấn đề về kinh tế, xã hội gắn với bảo vệ môi trường, sau khi thành lập thị trấn, cần có kế hoạch, lộ trình và các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường không để các hộ dân sản xuất, chăn nuôi, nhỏ lẻ... gây ô nhiễm môi trường.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về bảo vệ môi trường. Tổ chức tốt việc thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải y tế và chất thải nguy hại theo mục tiêu Nghị quyết đề ra. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành của pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, cơ sở chăn nuôi và giết mổ gia súc, gia cầm; ngăn chặn kịp thời các nguồn gây ô nhiễm môi trường và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm quyền quy định. Quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, việc hành nghề khoan, khai thác nước dưới đất.

Khẩn trương xã hội hóa dịch vụ thu gom, xử lý chất thải rắn nhằm chia sẻ trách nhiệm cho cộng đồng, từng bước giảm tải ngân sách của Nhà nước. Nghiên cứu theo hướng đa thành phần tham gia, cùng với các công cụ kinh tế như phí ô nhiễm, thu thuế các bãi chôn nhằm giảm lượng chất thải và chi phí đối với sản phẩm. Tổ chức mạng lưới thu gom, phân loại, tái sử dụng các chất thải nhằm làm sạch môi trường, đem lại lợi ích kinh tế, tiết kiệm tài nguyên và giảm chi phí xử lý. Xử lý chất thải độc hại bằng quá trình hóa lý, sinh học, tách các chất độc hại ra khỏi rác.

Tiến hành duy trì hoặc trồng thêm các dải cây xanh trên các tuyến đường giao thông, xung quanh khu vực tập kết chất thải sinh hoạt tập trung, nhằm ngăn ngừa sự phát tán bụi, khí ra môi trường xung quanh đồng thời tạo cảnh quan môi trường sinh thái.

4. Tác động về quốc phòng - an ninh, trật tự

a) Mặt tích cực

Thành lập thị trấn Vân Tùng góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước nói chung và công tác quản lý nhà nước đảm bảo quốc phòng, an ninh nói riêng. Lực lượng công an chính quy sẽ được tăng cường hơn nữa, góp phần nâng cao hiệu quả bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như ý thức cảnh giác của quần chúng nhân dân không ngừng được nâng lên, góp phần củng cố nền

quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm và ngăn chặn kịp thời các tổ chức chống đối Đảng và Nhà nước trên địa bàn. Ngoài ra, hạ tầng giao thông được đầu tư, nâng cấp giúp cho việc đi lại được thuận lợi, góp phần củng cố quốc phòng, an ninh, giảm thiểu tai nạn giao thông.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Thị trấn Vân Tùng được thành lập, ngoài các yếu tố thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, sẽ có một số tác động khách quan theo xu hướng chung như: Dân số cơ học tăng nhanh, số lượng dân nhập cư nhiều do làm việc ở các nhà máy, xí nghiệp và nhân công các cơ sở dịch vụ - thương mại, tình hình lấn chiếm đất công, xây dựng trái phép... sẽ gây khó khăn hơn trong công tác quản lý nhà nước và duy trì các hoạt động thuần túy truyền thống.

Dân số cơ học và số lượng người nhập cư tăng sẽ có những tác động đến công tác đảm bảo an ninh trật tự; các tệ nạn xã hội dễ có điều kiện xâm nhập đến một bộ phận dân cư, nhất là người trẻ tuổi.

c) Giải pháp đề xuất

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; tập trung vào các đối tượng đã và đang có biểu hiện vi phạm; các địa bàn, khu vực trọng điểm, phức tạp về tình hình an ninh trật tự. Thông tin thường xuyên về phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần cảnh giác của người dân; kịp thời phát hiện, tham gia tố giác tội phạm, góp phần cùng lực lượng chức năng đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Lực lượng Công an thị trấn thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các khu phố trong việc thực hiện Luật Cư trú; thường xuyên rà soát số nhân khẩu, hộ khẩu trên địa bàn; đầu tư trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin vào đăng ký, cải cách thủ tục hành chính trong công tác quản lý nhân khẩu tạm trú. Tăng cường kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể kiểm tra chéo thông qua công tác kiểm tra, nắm chắc tình hình chấp hành quy định về quản lý tạm trú của các hộ dân.

Công an, Quân sự thành phố tiếp tục thực hiện các chương trình hành động giữa Công an, Quân sự với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, khu phố, xóm, địa bàn dân cư an toàn về an ninh trật tự, gắn với xây dựng khu phố, làng văn hóa.

5. Tác động về nguồn vốn đầu tư

a) Mặt tích cực

Xã Vân Tùng là đơn vị hành chính trung tâm của huyện Ngân Sơn, với vị trí kinh tế quan trọng, khi trở thành thị trấn sẽ có nhiều điều kiện hơn để thu hút các nguồn lực cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, bao gồm cả nguồn lực của

Nhà nước, của doanh nghiệp trong nước và nước ngoài; đồng thời củng cố cơ hội để tham gia chủ động hơn vào quá trình hợp tác, giao lưu phát triển. Trong giai đoạn 2021-2025, huyện Ngân Sơn đã và đang triển khai, đồng thời dự kiến đầu tư các dự án trọng điểm, quan trọng trên địa bàn Vân Tùng, như: Dự án đường giao thông nội thị Vân Tùng, Dự án đầu tư mới Trung tâm y tế huyện; Dự án nước sạch trung tâm Vân Tùng, Đầu tư Trường Mầm non Vân Tùng đạt chuẩn, Trường Tiểu học Vân Tùng và một số công trình khác trên địa bàn với tổng số vốn đầu tư dự kiến trong giai đoạn là hơn 500 tỷ đồng. Đồng thời một số nhà đầu tư cũng đã nghiên cứu khảo sát để đầu tư dự án xây dựng khu đô thị kết hợp nhà ở tái định cư tại Vân Tùng, huyện Ngân Sơn.

Sau khi thành lập thị trấn Vân Tùng, cần tiếp tục đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng hệ thống giao thông, đầu tư cơ sở vật chất trường học, chợ, bến xe, cải tạo chỉnh trang đô thị, khu dân cư theo quy hoạch. Từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu cơ sở hạ tầng, tiếp tục kêu gọi, thu hút, huy động vốn đầu tư và các nguồn lực sẵn có của địa phương. Với vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên và điều kiện hệ thống hạ tầng xã hội hiện hữu, cùng với sự phát triển sau khi thành lập, thị trấn Vân Tùng sẽ là điều kiện lý tưởng trong việc mời gọi đầu tư, thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài khu vực đến đầu tư góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Thành lập thị trấn Vân Tùng cần có nguồn lực lớn cho đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội như: Hoàn thiện hệ thống đường giao thông kết nối thị trấn Vân Tùng với các xã lân cận; hệ thống chiếu sáng; cây xanh; bệnh viện, chợ, bến xe, khu thể thao, vui chơi giải trí... Bên cạnh đó, do thị trấn mới thành lập còn chưa ổn định về mặt quản lý, nguồn nhân lực còn hạn chế, lực lượng lao động có trình độ chuyên môn chưa cao; các thủ tục hành chính chưa thể hoàn thiện gây nên một số trở ngại và khó khăn ban đầu về các công tác đầu tư thu hút nguồn vốn, thu hút nhà đầu tư.

c) Giải pháp đề xuất

Trong giai đoạn tiếp theo, UBND huyện Ngân Sơn cần xây dựng lộ trình triển khai thực hiện xây dựng các dự án cho thị trấn Vân Tùng để đảm bảo tính khả thi, cần xác định rõ các dự án theo phân cấp đầu tư công (tỉnh, huyện, thị trấn) và sắp xếp thứ tự ưu tiên đầu tư trên cơ sở cân đối nguồn lực vốn đầu tư công.

UBND huyện Ngân Sơn thực hiện công khai các quy hoạch, kế hoạch như: Quy hoạch chung của xã, Quy hoạch chi tiết, quy hoạch sử dụng đất... để thu hút đầu tư, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn thị trấn Vân Tùng, nhất là việc hỗ trợ hoàn thành các thủ tục, xác định giá đất, giải phóng mặt bằng... Ngoài ra, UBND huyện Ngân Sơn cần triển khai các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy phong trào khởi nghiệp.

6. Tác động đến kiến trúc đô thị cảnh quan

a) Mặt tích cực

Thành lập thị trấn Vân Tùng là điều kiện để rà soát, thực hiện tổ chức hợp lý các khu chức năng, các không gian đô thị theo hướng văn minh, hiện đại như không gian sinh hoạt vui chơi giải trí cho cộng đồng; từ đó là tiền đề để đầu tư xây dựng mới các khu chức năng đô thị; bố trí, sắp xếp phân bố các khu dân cư, các khu đô thị mới; phân bố lại dân cư giữa các khu phố mới và các khu phố cũ đảm bảo hài hòa và hiện đại hơn; kiến trúc cảnh quan đô thị tạo điều kiện cho sự phát triển dịch vụ đô thị mang lại sự đa dạng phong phú cho cuộc sống người dân.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Quá trình xây dựng và phát triển thị trấn Vân Tùng gắn liền với quá trình công nghiệp hóa, tăng quy mô, mật độ dân số, tăng trưởng kinh tế. Môi trường đô thị sẽ ảnh hưởng dưới áp lực của sự phát triển đô thị. Mặt khác, nếu công tác quy hoạch, quản lý đô thị không theo kịp tốc độ phát triển có thể dẫn đến sự thiếu đồng bộ, không thống nhất giữa các xã, thị trấn trong huyện.

c) Giải pháp đề xuất

Thị trấn Vân Tùng sau khi thành lập cần đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý quy hoạch, quản lý kiến trúc, quản lý đô thị gắn với kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa xã hội. Huy động các nguồn lực, tập trung xây dựng tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội như: giao thông, thủy lợi, điện, cấp nước, thoát nước... nhằm mang đến chất lượng sống tốt hơn cho người dân.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRẤN VÂN TÙNG

Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, gắn nông nghiệp với công nghiệp chế biến, ngành nghề, gắn sản xuất với thị trường để hình thành sự liên kết nông nghiệp - công nghiệp - dịch vụ và thị trường ngay trên địa bàn. Gắn phát triển nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới, gắn công nghiệp hóa với thực hiện dân chủ hóa và nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực.

Phát huy tiềm năng, lợi thế, huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tiếp tục xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại. Nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, giữ gìn và phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa các dân tộc. Đẩy lùi tệ nạn xã hội và tội phạm; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường thu hút đầu tư phát triển hạ tầng đô thị; chú trọng công tác quản lý đô thị, đất đai và bảo vệ môi trường.

1. Phát triển không gian đô thị giai đoạn từ nay đến năm 2030, định hướng đến năm 2050

Quy hoạch trung tâm xã Vân Tùng giai đoạn 2030, định hướng đến năm 2050 nhằm cụ thể hóa chiến lược phát triển kinh tế - xã hội vùng của huyện Ngân

Son; xây dựng xã Vân Tùng thành thị trấn là đô thị trung tâm huyện lỵ, trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, thương mại - dịch vụ của huyện Ngân Sơn và là đô thị tiểu vùng kinh tế phía Bắc của tỉnh Bắc Kạn.

a) Phát triển mở rộng đô thị

- Mục tiêu chung

Tập trung nội lực, khai thác có hiệu quả các nguồn ngoại lực để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - dịch vụ, giảm tỷ trọng nông - lâm nghiệp. Sớm hình thành nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần năng động và giàu tính cạnh tranh.

Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, bằng nhiều biện pháp giải quyết các vấn đề xã hội. Từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân. Xây dựng và phát triển đời sống kinh tế và môi trường xã hội theo hướng dân giàu, nước mạnh, dân chủ bảo đảm nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư, diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững và giữ gìn những giá trị tinh hoa, bản sắc văn hóa của đô thị.

- Mục tiêu cụ thể

- + 100% đường liên khu, liên thôn được bê tông hoặc nhựa hóa.
- + 100% khu, thôn có nhà văn hóa, sân thể thao.
- + 100% hộ dân có nhà ở kiên cố.
- + 100% người dân sinh sống trên địa bàn được sử dụng điện lưới Quốc gia và nước sinh hoạt hợp vệ sinh.
- + Tỷ lệ lao động qua đào tạo ở các ngành nghề đạt trên 50%.

b) Động lực phát triển đô thị

- Đô thị phát triển khi tập trung dân số chủ yếu là lao động phi nông nghiệp. Vì vậy, để tạo động lực cho đô thị phát triển phải có biện pháp điều chỉnh cơ cấu kinh tế hợp lý. Với lợi thế về vị trí địa lý, khí hậu và tài nguyên thiên nhiên của xã Vân Tùng, cần ưu tiên đầu tư cho sản xuất công nghiệp, phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ là nền tảng để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, thu hút dân cư tăng dân số cơ học và ổn định đời sống nhân dân, đồng thời góp phần quan trọng tạo nên diện mạo của đô thị. Vì vậy, cần đầu tư mạnh cho xây dựng cơ sở hạ tầng.

- Dân số thường trú hiện tại của Vân Tùng là 4.002 người (tính đến hết 31/12/2021). Dự báo quy mô dân số của đô thị (không bao gồm dân số tạm trú và quy đổi) đến năm 2030 là khoảng 8.000 người, đến năm 2050 là khoảng 15.000 người. Về đất đai, quy hoạch khu trung tâm xã năm 2021 được phê duyệt với tổng diện tích quỹ đất là 294 ha.

2. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật

a) Về nhà ở

- Nhà ở trong các khu quy hoạch phải được xây dựng theo quy định quản lý xây dựng của đồ án quy hoạch đã được phê duyệt. Đối với các khu vực chưa có quy hoạch, tăng cường việc quản lý xây dựng nhà ở theo quy định, khuyến khích xây dựng nhà mang đậm bản sắc văn hóa vùng miền,...

- Căn cứ điều kiện thực tế về đất đô thị và tình hình phát triển dân số. Chỉ tiêu diện tích đất ở theo nhiệm vụ thiết kế được UBND tỉnh phê duyệt dự kiến chia làm 4 tiêu chuẩn diện tích/hộ gia đình của khu trung tâm thị trấn như sau:

+ Đất ở mật độ cao từ 80 -> 100m²/hộ: Đối với nhà chia lô mặt trục đường chính đô thị.

+ Đất ở mật độ trung bình từ 120 -> 160m²/hộ: Đối với nhà chia lô mặt trục đường phố khu vực.

+ Đất ở mật độ thấp từ 160 -> 200m²/hộ: Đối với nhà chia lô mặt trục đường phân khu vực.

+ Đất ở biệt thự, nhà vườn từ 200 -> 400 m²/hộ: Đối với nhà ở xa khu vực trung tâm.

Hiện tại diện tích đất xây dựng nhà ở của trung tâm Vân Tùng là 26,67 ha với dân số thường trú hơn 4.002 người; bình quân đất ở khoảng 32,5m²/người, tương đương 120- 150m²/hộ.

Dự kiến quy mô dân số: Đến năm 2030, thị trấn Vân Tùng có khoảng 8.000 người, đến năm 2050 có 15.000 người.

Nhu cầu đất ở dự báo đến năm 2030 là 40,22ha, tương đương 72m²/người; Đến năm 2050 là 75,36ha, tương đương 63m²/người.

Khu dân cư ở mật độ cao bố trí mật độ xây dựng $\geq 60\%$, tầng cao trung bình 3 tầng.

Khu biệt thự bố trí mật độ xây dựng $< 30\%$, tầng cao trung bình 1,5-2 tầng.

b) Xây dựng các công trình công cộng

- Công trình y tế:

+ Tập trung đầu tư mở rộng Trung tâm Y tế huyện, nâng quy mô lên 150 giường bệnh và trang thiết bị đồng bộ tiên tiến. Có chính sách thu hút và dần dần chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, y, bác sĩ, điều dưỡng... để đảm bảo khai thác tối đa năng lực đầu tư và phục vụ tốt nhu cầu phòng và khám chữa bệnh cho nhân dân.

+ Làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Phối hợp cùng các ngành quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất của trạm y tế, duy trì hoạt động của mạng lưới y tế thôn, bản.

+ Tổ chức thực hiện tốt Pháp lệnh dân số và các văn bản của Đảng và Nhà nước về công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, hạn chế đến mức thấp nhất số người sinh con thứ 3 trở lên.

- Công trình giáo dục:

+ Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục, tranh thủ vốn đầu tư để xây dựng cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học cho các trường.

+ Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, gia đình và nhà trường trong việc chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Triển khai các biện pháp phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em.

- Công trình văn hóa - thể thao:

Trước mắt cải tạo, nâng cấp hoàn chỉnh sân vận động trung tâm để phục vụ nhu cầu hoạt động thể dục thể thao và các Lễ hội của huyện, quy hoạch xây dựng mới sân vận động ở khu quy hoạch trung tâm thị trấn. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất luyện tập và thi đấu thể dục thể thao. Xây dựng ở mỗi khu, bản có một nhà hội trường văn hóa. Xây dựng trung tâm văn hóa - thể dục thể thao dành cho thanh thiếu niên.

- Công viên: Được bố trí tại khu trung tâm đô thị có diện tích 1,86ha kết hợp với hồ nước có diện tích 1,48ha, là nơi vui chơi, giải trí cho người dân và tạo không gian thoáng mát cho đô thị.

- Trung tâm xã Vân Tùng hiện chưa có khu Trung tâm thể dục thể thao. Do quỹ đất đô thị tại khu vực trung tâm hạn chế nên tổ chức không gian được lồng ghép khu Thể dục thể thao và khu Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi. Dự kiến quy mô sử dụng đất, bao gồm:

+ Khu thể dục thể thao: Nhà thi đấu, sân vận động, sân luyện tập cơ bản, diện tích là 3,35ha.

+ Khu trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi: Nhà văn hóa, thư viện, nhà truyền thống, triển lãm, diện tích là 0,85ha.

- Công trình dịch vụ khác:

Xây dựng mới trung tâm thương mại theo quy hoạch và đã có chủ trương của Tỉnh gồm 01 khu ở phía Đông Nam với diện tích 0,38ha và 01 khu tại phía Tây với diện tích là 0,35ha; các cửa hàng, cửa hiệu, chợ dân sinh tại các khu dân cư trong khu vực nội thị, trung tâm cụm xã theo quy hoạch. Nâng cấp và mở rộng chợ để phục vụ nhu cầu giao lưu, trao đổi hàng hoá của nhân dân.

- Công trình cây xanh, quảng trường:

Xây dựng khu cây xanh và quảng cáo giữa các tuyến nội thị và Quốc lộ 3 theo quy hoạch được duyệt. Tạo điều kiện cho nhà đầu tư xây dựng khu công viên

cây xanh của thị trấn. Khuyến khích thu hút đầu tư xây dựng khu du lịch sinh thái hồ, đòi theo tiêu chuẩn đô thị để khai thác tiềm năng. Ngoài ra, tiếp tục xây dựng các khu cây xanh trong các khu dân cư theo quy hoạch.

Quảng trường được bố trí tại vị trí sân vận động hiện nay có diện tích 1,06ha, nhằm đáp ứng nhu cầu tổ chức các sự kiện văn hóa ngoài trời của huyện như: Hội chợ, mít tinh...

c) Xây dựng các công trình giao thông

- Giao thông đối ngoại:

+ Quốc lộ 3 đi Cao Bằng (mặt cắt 1-1): có lộ giới 17,0m (4,0m+9,0m+4,0m).

+ Tuyến đường Hồ Chí Minh nằm phía Nam xã, hướng Đông Tây, điểm đầu từ Quốc lộ 3, hướng đi Cao Bằng (mặt cắt 2-2): có lộ giới 16,5m (3,0m+10,5m+3,0m). Trong tương lai (sau năm 2050) nâng cấp mặt cắt ngang có lộ giới 27,0m (5,0m+7,50m+2,0m+7,50m+5,0m).

- Giao thông đô thị:

+ Xây dựng mới tuyến đường nối từ đường Hồ Chí Minh vào trung tâm đô thị làm trục trung tâm để phát triển đô thị, mặt cắt ngang 27,0m (5,0m+7,50m+2+7,50m+5,0m) (mặt cắt A-A).

+ Mở rộng mặt cắt ngang tuyến Quốc lộ 3 đoạn qua trung tâm đô thị lên 17,0m (4,0m+9,0m+4,0m) (Mặt cắt 1-1).

+ Mở rộng mặt cắt ngang tuyến đường từ đường Hồ Chí Minh đi vào Khu trung tâm, đầu nối vào đường nghĩa trang đi lâm trường (mặt cắt 3-3) lên 16,5m (3,0m+10,5m+3,0m) (mặt cắt 3-3).

- Giao thông đối nội:

Mạng lưới đường chính được tổ chức theo dạng đường vòng theo địa hình, kết hợp mạng lưới dạng ô cờ. Mạng lưới đường nội bộ có quy mô lộ giới 13,50m (3,0m+7,50m+3,0m) (mặt cắt 4-4).

- Bến xe + Bãi đỗ xe:

Theo quy hoạch giai đoạn trung hạn 2021-2025 bố trí 01 bến xe khách tại phía Đông Nam, cạnh đường Hồ Chí Minh, quy mô bãi đỗ xe 0,62 ha kết hợp với khu trưng bày giới thiệu sản phẩm đặc trưng của vùng, của địa phương. Ngoài ra bố trí các bãi đỗ xe tại những công trình công cộng, khu vui chơi giải trí, đáp ứng nhu cầu của bản thân công trình và khu vực, đảm bảo diện tích bãi đỗ xe theo quy chuẩn hiện hành.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

+ Tổng diện tích đất giao thông: 35,22 ha

+ Tổng chiều dài mạng lưới đường: 23,17 km

+ Tỷ lệ đất giao thông: $\approx 29,00\%$ diện tích đất xây dựng đô thị.

+ Độ dốc dọc tối đa $i_{max} \leq 8\%$ đảm bảo thoát nước mặt tốt

+ Độ dốc ngang mặt đường $\leq 2\%$.

d) Cấp nước

Trung tâm xã Vân Tùng đã có hệ thống cấp nước với công suất $1.100\text{m}^3/\text{ngđ}$ được đầu tư xây dựng từ năm 2007, hiện nay hệ thống trạm bơm, đường ống đã xuống cấp, nguồn nước cạn kiệt và ô nhiễm. Có Trạm xử lý được đặt tại đồi cao tại thôn Tân Ý 1 công suất thiết kế là $1.400\text{m}^3/\text{ngđ}$, vì vậy phương án trong giai đoạn quy hoạch điều chỉnh mới sẽ phá dỡ toàn bộ hệ thống cấp nước hiện có và được xây dựng hệ thống cấp nước mới.

Theo tính toán nhu cầu dùng nước, đến năm 2030 nhu cầu dùng nước của đô thị là $1.400\text{m}^3/\text{ngđ}$, trong giai đoạn tiếp theo (đến năm 2050) nhu cầu dùng nước tăng lên $2.400\text{m}^3/\text{ngđ}$.

Lựa chọn sơ đồ dây chuyền công nghệ: Đập ngăn nước và công trình thu
 → Tuyến dẫn nước thô → Trạm xử lý → Bể chứa → Mạng phân phối.

- Lựa chọn dây chuyền công nghệ xử lý nước, sản xuất kinh doanh, dịch vụ và nhất là trong công tác quản lý nhằm nâng cao số lượng và chất lượng nước phục vụ các nhu cầu sử dụng.

- Bảo vệ nguồn nước mặt khỏi sự ô nhiễm để có thể khai thác sử dụng cấp nước cục bộ và dự phòng.

- Cân đối và sử dụng hiệu quả các nguồn nước mặt. Đặc biệt là các nguồn nước kết hợp giữa cấp nước và thủy lợi.

- Bảo vệ nguồn nước mặt khỏi các hoạt động khai thác khoáng sản, nạn phá rừng nhằm đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững của ngành cấp nước, tránh sử dụng kiệt về lưu lượng và suy thoái về chất lượng.

- Mạng lưới đường ống: Thiết kế mạng lưới đường ống theo mạng vòng kết hợp nhánh, có đường kính từ $\Phi 220$ đến $\Phi 100$. Đường ống thiết kế đặt trên hè chôn sâu tối thiểu $0,7\text{m}$ tính từ đỉnh ống.

- Vật liệu ống: ống dẫn nước dùng ống HDPE.

- Hệ thống cấp nước cứu hoả được thiết kế chung với mạng lưới cấp nước sinh hoạt, trên các tuyến ống có đường kính từ $\Phi 100$ trở lên được bố trí họng cứu hoả theo quy phạm. Đặt trụ nổi ở các ngã 3, ngã 4, thuận tiện cho xe lấy nước chữa cháy. Đây là hệ thống cứu hoả áp lực thấp, xe cứu hoả sẽ lấy nước từ các trụ cứu hoả hoặc dùng bơm tăng áp để hút nước cứu hoả trực tiếp.

- Trong tương lai, khi mở rộng quy hoạch thiết kế thêm 02 bể chứa nước sạch với quy mô 200m^3 , đặt tại các đỉnh cao nhằm điều hòa áp lực cấp nước cho toàn đô thị.

đ) Thoát nước

- Quy hoạch mạng lưới thu gom vận chuyển nước thải tự chảy đến 01 trạm xử lý được xây dựng mới, sau khi làm sạch tận dụng để tưới tiêu cho nông nghiệp. Thị trấn Vân Tùng tương lai có địa hình chia cắt nên phương án quy hoạch mạng lưới thu gom vận chuyển nước thải theo dạng phân tán theo từng khu phù hợp với từng địa hình. Nước thải được cho tự chảy đến các trạm làm sạch nước thải nằm phân tán. Sau khi làm sạch nước thải đạt tiêu chuẩn thì nước thải được thoát ra suối.

Toàn bộ khu vực trung tâm thị trấn xây dựng 05 trạm làm sạch nước thải phân tán với dây truyền công nghệ:

Nước thải → Bể điều hoà → Bể lắng 1 → Bể Aroten → Bể lắng 2 → Bể tiếp xúc → Khử trùng → Ra nguồn.

Tại đây nước thải được xử lý đạt tiêu chuẩn và thải ra suối.

- Chọn kết cấu hệ thống thoát nước: Dùng ống nhựa PVC có đường kính D 200-300 (mm).

- Rác thải sinh hoạt và chất thải rắn được thu gom về bãi rác hiện đang được đầu tư xây dựng, xử lý bằng công nghệ chôn lấp hợp vệ sinh.

e) Cấp điện và chiếu sáng

Cấp điện cho thị trấn trước mắt được lấy từ đường dây trung thế 35kV lộ 371 trạm biến áp 110kV Bắc Kạn, trong tương lai khi trạm biến áp 110kV thị trấn Nà Phặc đi vào vận hành nguồn điện cấp cho thị trấn sẽ được lấy từ trạm biến áp 110kV thị trấn Nà Phặc. Cải tạo nâng công suất các trạm lưới 35/0,4KV hiện có và bố trí thêm các trạm 35/0,4KV tại các khu vực mới xây dựng đảm bảo khả năng cấp điện. Mạng lưới đường dây cấp điện bố trí đi nổi, riêng đoạn qua các đường trục chính có thể dùng cáp ngầm để đảm bảo mỹ quan đô thị.

* Lưới điện:

Lưới 35KV: Đường dây 35KV từ trạm 110KV Bắc Kạn đến trạm trung tâm xã, tiết diện dây AC-70 cắt qua nhiều khu dân cư hiện có cũng như đất quy hoạch khu dân cư. Vì vậy, cần phải phá dỡ và di chuyển ra ngoài đất dân cư. Mặt khác, một số đoạn cần hạ ngầm để không làm ảnh hưởng đến các khu dân cư hiện có và khu dân cư quy hoạch. Để đảm bảo nhu cầu cấp điện trong tương lai cần nâng cấp tiết diện dây cho phù hợp (tiết diện AC-150).

Trong khu vực trung tâm, đường dây 35KV đi trên không, phải dùng dây bọc cách điện để đảm bảo an toàn cho người và lưới điện; đồng thời, phá dỡ 01 TBA (Kí hiệu HT4). Tổng chiều dài phá dỡ đường dây trung thế 35KV là 3,12km. Tổng chiều dài xây mới đường dây trung thế 35KV là 3,85km.

* Trạm lưới 35/0,4 KV:

Trong giai đoạn đầu (đến năm 2030): Giữ nguyên công suất các Trạm biến áp hiện có (Tổng công suất là 1.330KVA); đồng thời, xây dựng thêm 05 Trạm

biến áp mới với tổng công suất 450KVA để đáp ứng nhu cầu cấp điện đô thị giai đoạn 2020-2030.

Trong giai đoạn tiếp theo (từ năm 2030-2050): Trên cơ sở các TBA hiện có đến năm 2030 tiến hành cải tạo nâng công suất và xây mới thêm 07 TBA để đảm bảo nhu cầu cấp điện cho đô thị.

Hình thức trạm: Để tiết kiệm chi phí xây dựng sẽ dùng trạm treo trên cột. Các trạm được bố trí tại trung tâm phụ tải của khu vực.

Do mật độ phụ tải của trung tâm xã không đồng đều cho nên trong giai đoạn đầu dùng trạm có thể chọn công suất trạm có gam máy 100 đến 250KVA. Tuy nhiên, trong tương lai cần nâng cấp công suất các trạm để đảm bảo công suất cấp điện cho đô thị. Tùy công suất cụ thể của từng khu vực có thể đặt các máy biến áp lớn hơn hoặc nhỏ hơn cho phù hợp. Máy biến áp dùng loại 3 pha. Bán kính phục vụ của các trạm đảm bảo tối ưu ≤ 300 đến 500m.

** Lưới hạ áp 0,4 KV:*

Với các tuyến 0,4KV hiện có vẫn giữ nguyên để cung cấp điện cho các phụ tải. Tuyến đường dây có tiết diện bé sẽ cải tạo nâng tiết diện đảm bảo cấp điện cho các phụ tải.

Mạng lưới 0,4 KV xây dựng mới bố trí đi nổi. Đường trục trung tâm có thể dùng cáp ngầm đảm bảo mỹ quan đô thị.

Lưới 0,4 KV tổ chức theo mạng hình tia dùng cáp vặn xoắn ABC: Đường trục ABC (4x120); Đường nhánh ABC (4x50). Bán kính phục vụ của mạng lưới hạ thế 0,4KV đảm bảo 300m đến 400m. Đối với những phụ tải loại I cần bố trí 2 đường dây 0,4KV từ 2 nguồn của 2 trạm 35/0,4KV. Đường dây 0,4KV dùng cột bê tông li tâm cao 10,5m khoảng cách trung bình 35 đến 45m.

** Lưới chiếu sáng:*

Chỉ tiêu chiếu sáng đường đảm bảo độ chói của mỗi loại đường. Toàn bộ các đường có mặt cắt 13,5 m đều được chiếu sáng. Đường có mặt cắt $>13,5$ m bố trí 2 tuyến chiếu sáng 2 bên đường. Đường có mặt cắt $\leq 13,5$ m bố trí chiếu sáng 1 bên đường dạng so le. Tuyến chiếu sáng trong khu dân cư bố trí đi nổi kết hợp với tuyến điện 0,4KV cấp điện sinh hoạt.

- Chiếu sáng đường dùng đèn Natri cao áp 125W-220V, trong tương lai cần thay thế bằng bóng đèn Led để tiết kiệm điện.

- Chiếu sáng vườn hoa công viên dùng đèn chùm, đèn nắm và các loại đèn trang trí tạo cảnh quan cho đô thị.

- Cột đèn chiếu sáng dùng loại cột có kiểu dáng đẹp phù hợp với kiến trúc cảnh quan đô thị miền núi.

Đối với trục trung tâm, tuyến chiếu sáng bố trí đi ngầm dùng cáp XLPE (3x25).

g) Thông tin liên lạc

- Xây dựng và phát triển hạ tầng viễn thông với công nghệ hiện đại, độ phủ rộng khắp, tốc độ và chất lượng cao.

- Phát triển nhanh mạng lưới và các dịch vụ mới nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội. Bảo đảm cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin cho các hoạt động ứng dụng viễn thông, công nghệ thông tin, truyền hình, đặc biệt là trong việc thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử, thương mại điện tử.

h) Vệ sinh môi trường

Tranh thủ và triển khai thực hiện xã hội hoá các dự án thu gom và xử lý rác thải với công nghệ mới. Phối hợp triển khai dự án quy hoạch, xây dựng hệ thống thoát nước và thu gom các chất thải khu vực nội thị và xây dựng hệ thống chôn lấp, xử lý và chế biến các chất thải rắn, rác; các nghĩa trang nhân dân trên địa bàn theo quy hoạch. Vân Tùng đảm bảo thu gom rác thải để xử lý 100% lượng rác hiện có nhưng trong giai đoạn 2025-2030 cần hiện đại hệ thống thu gom và xử lý rác để đáp ứng nhu cầu phát triển.

Vệ sinh môi trường: Chất thải rắn (CTR) và thoát nước thải, bùn thải, nghĩa trang đô thị:

- Chất thải rắn: Rác thải sinh hoạt và chất thải rắn của toàn thị trấn được thu gom về khu xử lý hiện có, rác thải được xử lý bằng công nghệ đốt, tái chế, hạn chế chôn lấp để tránh làm ô nhiễm môi trường.

- Thoát nước thải: Nước bẩn từ các khu vệ sinh xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại sau đó thoát ra hệ thống thu gom đưa về các trạm xử lý (theo dây truyền trình bày tại mục 2.5).

- Bùn thải: Bùn thải được thu gom về các khu xử lý, tại các khu xử lý nước thải bố trí các sân phơi bùn để xử lý.

- Nghĩa trang: Được bố trí theo quy hoạch gần đường đi Thượng Quan, đảm bảo theo tiêu chí nông thôn mới và vệ sinh môi trường.

III. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Công nghiệp - xây dựng

Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng với nhịp độ tăng trưởng khá, nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, tạo điều kiện tốt để các dự án được đầu tư, đi vào hoạt động và phát huy hiệu quả.

- Phần đầu đạt giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng tăng bình quân hàng năm là 18 -19%; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành, nghề, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ phát triển.

Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh, thu hút đầu tư và phát huy hiệu quả vai trò là đầu mối kinh tế của vùng với các khu vực lân cận.

Bên cạnh đó, cần tập trung phát triển các ngành nghề truyền thống, có lợi thế về nguyên liệu, thị trường của địa phương.

- Thu hút các nguồn lực để đầu tư và xây dựng các dự án quan trọng phát triển đô thị như: Khu đô thị và các tuyến đường nội thị theo quy hoạch được duyệt; hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư, công viên cây xanh, hệ thống thoát nước đô thị, bến xe, bãi chứa và xử lý rác thải...

2. Về thương mại - dịch vụ - du lịch

- Tập trung ưu tiên phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch, đến năm 2030 tỷ trọng thương mại - dịch vụ chiếm 25% trong cơ cấu tổng sản phẩm xã hội; hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ổn định, hàng hóa đa dạng. Hiện nay, Vân Tùng có 393 hộ kinh doanh dịch vụ, thương mại chiếm 72% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, du lịch tăng bình quân 20%/năm.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ tập trung vào việc đầu tư xây dựng và mở rộng nâng cấp chợ theo quy hoạch, phục vụ đời sống dân sinh, đồng thời gắn với kinh doanh và tiêu thụ hàng nông, lâm, hàng công nghiệp tiêu dùng trên địa bàn.

- Thúc đẩy phát triển mạnh các hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ theo hướng từng bước trở thành ngành kinh tế phát triển, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế điều kiện tự nhiên, sinh thái, truyền thống văn hóa - lịch sử của huyện Ngân Sơn. Thu hút và tạo điều kiện cho các nhà đầu tư xây dựng hoàn thành, đi vào hoạt động có hiệu quả các dự án; khuyến khích xây dựng kinh doanh, dịch vụ khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, phấn đấu đến năm 2030 tăng gấp 2 lần với hiện nay.

- Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển mạnh các dịch vụ bưu chính, viễn thông, mở rộng các loại hình dịch vụ viễn thông tin học nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh. Đến năm 2030, tỷ lệ phủ sóng di động 100%; tỷ lệ sử dụng di động và thông tin liên lạc đạt 100%;

- Đầu tư xây dựng bến xe khách và vận tải liên tỉnh tại khu vực đường Quốc lộ 3 (từ Hà Nội đi Cao Bằng), cùng với việc nâng cao chất lượng, tăng khối lượng, đa dạng hóa và độ an toàn vận tải hành khách, hàng hóa, phục vụ sản xuất và đời sống.

3. Về nông nghiệp

Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp và nông thôn theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, tạo ra vùng sản xuất hàng hóa tập trung, đi vào chiều sâu chuyên canh, thâm canh tăng năng suất, chất lượng; áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ mới, phù hợp với điều kiện, tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

Đến năm 2025, giá trị sản xuất nông nghiệp tăng bình quân 2,8%/năm, tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp chiếm 6,9% trong tổng cơ cấu kinh tế.

- Về sản xuất nông nghiệp, tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của từng vùng để tạo ra vùng

nguyên liệu sản phẩm tập trung. Chuyên diện tích trồng lúa, trồng màu năng suất thấp sang trồng cỏ nuôi bò, trồng rau nuôi lợn và một số cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn. Tiếp tục nghiên cứu, khảo sát đưa vào trồng một số loại cây công nghiệp, cây ăn quả thích hợp ở vùng gò đồi. Tăng nhanh đàn lợn và bò, nhất là tỉ lệ bò lai sınd và heo siêu nạc trong tổng đàn gia súc; đến năm 2025 đưa tổng đàn lợn lên 50.000 con, trong đó lợn hướng nạc đạt 70-75% tổng đàn; đàn bò 6.500 con, trong đó bò lai sınd đạt 60-65% tổng đàn. Nâng diện tích nuôi cá nước ngọt lên 750 ha.

- Về lâm nghiệp, hoàn thành công tác giao đất lâm nghiệp cho tổ chức, cá nhân chăm sóc và bảo vệ rừng. Đẩy mạnh trồng rừng tập trung, mỗi năm trồng mới 5-10 ha rừng, nâng độ che phủ của rừng lên 60-64%.

4. Về văn hoá - xã hội

a) Về giáo dục và đào tạo

- Trước hết, chỉ đạo thực hiện tốt việc đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học; xây dựng đội ngũ nhà giáo vừa tăng quy mô, vừa nâng cao chất lượng hiệu quả; coi trọng đạo đức nhà giáo, đổi mới công tác quản lý, phát huy nội lực để phát triển giáo dục theo hướng đa dạng hoá, chuẩn hoá, hiện đại hoá và xã hội hoá

- Tiếp tục mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục để nâng cao dân trí và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đến năm 2030, tiếp tục duy trì tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi đi học mẫu giáo đạt 100%; huy động 100% học sinh trong độ tuổi vào học tiểu học; 100% học sinh hết bậc tiểu học vào lớp 6; 100% học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10, trung học chuyên nghiệp và trường dạy nghề.

- Từng bước đầu tư mạng lưới trường, lớp học theo hướng đạt chuẩn quốc gia, đến năm 2025 phấn đấu và duy trì các trường học trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia.

b) Về y tế

- Củng cố, hoàn thiện mạng lưới y tế, đảm bảo cơ sở vật chất và đội ngũ để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân với chất lượng phục vụ ngày càng cao.

- Về cơ sở vật chất: Xây dựng mở rộng, nâng cấp Trung tâm Y tế huyện, Trạm Y tế đảm bảo chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn thị trấn và các xã lân cận.

- Về đội ngũ cán bộ y tế: Thường xuyên coi trọng đào tạo, bồi dưỡng và bổ sung đội ngũ cho ngành y tế, nhất là bác sĩ, nữ hộ sinh, dược tá, cán bộ y học cổ truyền cho trạm y tế.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân ở tất cả các tuyến và trên các lĩnh vực như: Phòng ngừa, khám - chữa bệnh, phục hồi chức năng và

nâng cao sức khoẻ gắn với công tác quản lý nhà nước về các hoạt động hành nghề y dược tư nhân. Triển khai tốt chính sách khám - chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình chăm sóc y tế quốc gia, các chương trình mục tiêu về phòng, chống một số bệnh dịch nguy hiểm và HIV/AIDS. Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 8% và tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên ở mức 15% vào năm 2030.

c) Về văn hoá, thông tin - thể dục thể thao

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá thông tin - thể dục thể thao nhằm không ngừng nâng cao ý thức chính trị, nhu cầu hưởng thụ và nâng cao sức khoẻ của nhân dân, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tạo được động lực nội sinh góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào văn hoá, phấn đấu đến năm 2025 có trên 98% số thôn, khu phố, 90% cơ quan, thị trấn đạt danh hiệu văn hoá; 97% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất của Đài truyền thanh, trạm truyền thanh. Từng bước củng cố xây dựng Thư viện thị trấn và hệ thống nhà văn hóa các khu; xây dựng các công trình thể dục thể thao gắn với phong trào toàn dân thường xuyên tham gia các hoạt động thể dục thể thao và bảo vệ các công trình văn hoá, thể dục thể thao.

d) Chính sách xã hội

- Quan tâm chăm lo và thực hiện tốt hơn các chính sách đối với người có công với cách mạng, thương binh, gia đình liệt sỹ; những người neo đơn, tàn tật, các hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn, phấn đấu đến năm 2025, cơ bản xoá hộ nghèo trong thị trấn.

- Hoàn thành dự án nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ huyện Ngân Sơn trên địa bàn thị trấn Vân Tùng; tiếp tục nâng cấp nghĩa trang nhân dân hiện có đảm bảo đáp ứng nhu cầu về đời sống sinh hoạt văn hóa và tâm linh theo nguyên tắc văn minh, hiện đại nhưng cũng phù hợp với phong tục tập quán của nhân dân các dân tộc trên địa bàn.

5. Về quốc phòng an ninh

Chủ động nắm chắc mọi tình hình liên quan đến an ninh chính trị, kịp thời phát hiện đấu tranh ngăn chặn vô hiệu hóa mọi âm mưu phương thức thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Chỉ đạo giải quyết kịp thời mọi tình hình phức tạp nổi lên, nhất là các vấn đề có liên quan đến an ninh tôn giáo, an ninh dân cư. Tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giải quyết tốt tình hình trật tự công cộng ... Đảm bảo giữ vững ổn định chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn.

Thường xuyên coi trọng và tăng cường nhiệm vụ quốc phòng địa phương. Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân nhằm xây dựng thị trấn trở thành khu vực phòng thủ "cơ bản, liên hoàn, vững chắc". Củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, thực hiện tốt công tác tuyển quân. Tăng cường các biện pháp sẵn sàng chiến đấu, phòng chống chiến lược "diễn biến hòa bình", "bạo loạn lật đổ" của các thế lực thù địch, giữ vững ổn định chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng các công trình phòng thủ, các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, căn cứ hậu cần kỹ thuật và các sở chỉ huy cơ bản theo quy hoạch.

IV. XÂY DỰNG ĐÔ THỊ

1. Về phân khu chức năng trong thị trấn

a) Đầu tư, chỉnh trang, cải tạo các khu dân cư, đô thị cũ

Chủ yếu là dân cư 2 bên đường Quốc lộ 3 cải tạo nâng cấp là chính và đưa hạ tầng kỹ thuật đô thị để phục vụ khu dân cư cho đồng bộ. Các khu này đảm bảo tầng cao 2-3 tầng nhằm tăng diện tích ở nhưng không xây chen lấn nhau, nhằm đảm bảo cảnh quan và tạo được bộ mặt mới đô thị.

Các khu dân cư hiện có phát triển rải rác trong đô thị sẽ cải tạo xen cây vừa phải không san phá địa hình tự nhiên. Phát huy, khuyến khích mặt tốt đẹp của việc xây dựng hiện đại kết hợp với việc bảo tồn văn hoá. Hình thức tổ chức nhà vườn, tạo môi trường sống tốt lành, song song với việc đưa công trình dịch vụ công cộng thiết yếu về gần đơn vị ở.

Cải tạo, nâng cấp và thông tuyến một số đường giao thông trong khu vực dân cư, giải quyết về cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường. Quy hoạch, sắp xếp lại một số khu dân cư cũ thành các khu dân cư tập trung mang hình thái đô thị, quy hoạch theo khuôn viên; phát triển các cơ sở thương mại, dịch vụ, xây dựng các công trình công cộng như nhà trẻ, mẫu giáo, các thiết chế văn hoá, thể thao khu phố; khai thác một số quỹ đất trống để làm vườn hoa, trồng cây xanh, làm đẹp cảnh quan đô thị.

b) Xây dựng các khu đô thị mới

Quy hoạch xây dựng các khu đô thị mới tạo điểm nhấn cho quá trình phát triển mở rộng không gian đô thị. Thu hút đầu tư xây dựng các khu đô thị mới theo quy hoạch, đảm bảo các tiêu chuẩn của một đô thị phát triển đồng bộ, có đầy đủ hệ thống dịch vụ hạ tầng kỹ thuật và xã hội đa dạng, tiện nghi và mang tính bản sắc văn hóa vùng miền.

- Khu vực phía Tây Bắc (Phân Khu A):

+ Mở rộng phạm vi quy hoạch về phía Tây Bắc. Phạm vi mở rộng có quy mô diện tích là 36ha để bố trí các khu ở mật độ cao nhằm đảo bảo nhu cầu ở cho người dân trong khu.

+ Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch trong khu gồm:

Cập nhật vị trí Trạm cấp nước theo dự án được duyệt (theo Dự án được duyệt, Trạm cấp nước có công suất $1.400\text{m}^3/\text{ngđ}$, trong tương lai nâng cấp công suất lên $2.400\text{m}^3/\text{ngđ}$ vào năm 2050 để đảm bảo nhu cầu cấp nước cho phát triển đô thị), quy hoạch đất để bố trí Trạm cấp nước phù hợp với quy mô công suất, đồng thời bổ sung thêm khu đất cơ quan (CQ23) để bố trí trụ sở làm việc cho công nhân viên vận hành Trạm cấp nước.

Điều chỉnh vị trí đường đô thị, nâng mặt cắt ngang từ 11,5m lên 13,5m ($3\text{m}+7,5\text{m}+3\text{m}$) đảm bảo bố trí 2 làn xe chạy ($3,75\text{m}/\text{làn}$).

+ Chỉ tiêu quy hoạch sau điều chỉnh, mở rộng:

Phạm vi: Giới hạn bởi phía Tây đường Quốc lộ 3, từ suối Vân Tùng cho đến đỉnh núi phía Bắc, chân núi phía Tây.

Quy mô đất đai các khu chức năng trong khu đến năm 2030 là 9,73ha; đến năm 2050 là: 14,66 ha.

Quy mô dân số đến năm 2030 là 785 người; dự báo đến năm 2050 là 1.884 người.

Mật độ xây dựng: 30-35%.

Tầng cao trung bình: 2,5-3 tầng.

Tính chất: Là khu đô thị xây mới và cải tạo.

Các khu chức năng: Khu vực này bố trí đất ở, đất dịch vụ công cộng, đất cây xanh.

- Khu vực Phía Bắc và Đông Bắc (Phân Khu B):

+ Mở rộng phạm vi quy hoạch về phía Đông và Đông Bắc. Phạm vi mở rộng quy hoạch với quy mô diện tích là 10,8ha. Vị trí này đã xây dựng Ban Chỉ huy quân sự huyện Ngân Sơn, mặt khác địa hình khu vực phía Bắc giáp Lâm trường phù hợp để bố trí khu đất ở mật độ thấp để xây khu biệt thự tạo cảnh quan cho đô thị trong tương lai.

+ Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch trong khu gồm:

Cập nhật vị trí, diện tích đất của một số cơ quan đã xây dựng không theo quy hoạch được duyệt gồm: Trung tâm GDTX, Trung tâm Chính trị huyện, Ngân hàng CSXH, Nhà hội trường theo đúng vị trí hiện nay.

Giữ nguyên Khu Hành chính của huyện, trong tương lai sẽ xây dựng các tòa nhà hợp khối trong khu đất để đảm bảo điều kiện làm việc; nhằm tiết kiệm đất và tạo cảnh quan cho Khu hành chính, các công trình phía trước Khu đất, tiếp giáp với Quốc lộ 3 như: Hội trường, Nhà Truyền thống, Nhà Văn hóa sẽ được di chuyển để bố trí khu đất cây xanh tạo không gian thoáng cho Khu hành chính.

Khu vực thung lũng, theo quy hoạch cũ bố trí Khu đất công viên thể dục thể thao, trong đó có bố trí Sân vận động của huyện. Tuy nhiên, khu vực này hiện

trạng là khe thấp trũng và là nơi thoát nước chính trong nội khu, việc tạo ra hồ nước tạo cảnh quan cho Khu trung tâm đô thị là hợp lý. Vì vậy trong giai đoạn quy hoạch này sẽ bố trí Công viên hồ nước sinh thái tại khu vực này, Sân vận động của huyện sẽ được bố trí nơi khác.

Điều chỉnh vị trí một số tuyến đường Khu vực như: Bỏ tuyến đường đi qua giữa khu quy hoạch đất Công viên thể dục thể thao; điều chỉnh vị trí tuyến đường từ Nghĩa trang đi phía sau Khu hành chính do cắt qua Khu đất của Trung tâm Chính trị huyện đã xây dựng. Đồng thời, nâng cấp mặt cắt ngang của các tuyến đường quy hoạch nội khu từ 11,5m lên 13,5 m (3m+7,5m+3m) đảm bảo bố trí 2 làn xe chạy (3,75m/làn). Điều chỉnh mặt cắt của tuyến đường Nghĩa trang đi Lâm trường (theo quy hoạch là 16,5m) xuống 13,5m (3m+7,5m+3m) theo thực tế quản lý quy hoạch hiện nay.

Cập nhật vị trí khu đất quốc phòng đã xây dựng trụ sở Ban Chỉ huy quân sự huyện tại phía Đông vào quy hoạch.

Cập nhật vị trí xây dựng Chi cục Thi hành án dân sự huyện đã được UBND tỉnh chấp thuận địa điểm. Đồng thời, điều chỉnh vị trí đất quy hoạch xây dựng trụ sở Kho bạc nhà nước huyện.

Quy hoạch thêm khu đất để xây dựng trụ sở Công an thị trấn Vân Tùng và khu đất để xây dựng Trường PTDT nội trú huyện.

Tại khu vực tiếp giáp với Đất của Lâm trường về phía Đông Bắc, trong tương lai quy hoạch thành đất ở mật độ thấp để xây dựng khu biệt thự nghỉ dưỡng.

Toàn bộ khu phía sau khu đất của UBND xã Vân Tùng mới xây dựng là khu vực đồi cao, khó bố trí khu đất ở mật độ cao theo quy hoạch cũ, vì vậy điều chỉnh thành khu đất cây xanh sinh thái để tạo cảnh quan cho khu vực.

Điều chỉnh, bổ sung vị trí một số khu đất cây xanh, khu đất công cộng trong nội khu để đảm bảo cơ cấu, chỉ tiêu sử dụng đất theo quy định.

+ Chỉ tiêu quy hoạch sau điều chỉnh, mở rộng:

Phạm vi: Giới hạn bởi phía Đông đường Quốc lộ 3, từ suối Vân Tùng cho đến đỉnh núi phía Bắc, chân núi phía Đông, với các chỉ tiêu quy hoạch sau điều chỉnh, mở rộng như sau: Quy mô đất đai các khu chức năng trong khu đến năm 2030 là 29,82ha; đến năm 2050 là 32,58ha. Quy mô dân số đến năm 2030 là 2.164 người; dự báo đến năm 2050 là 2.890 người. Mật độ xây dựng: 30-35%. Tầng cao trung bình: 2-5 tầng.

Tính chất: Là khu hành chính của huyện bao gồm dân cư hiện có và phát triển mới.

Các khu chức năng: Khu vực này bố trí các khu đất cơ quan, đất ở mật độ cao, đất dịch vụ công cộng, đất cây xanh, hồ nước sinh thái và đất ở mật độ thấp.

- Khu vực Phía Tây Nam (Phân Khu C):

+ Mở rộng quy hoạch: Không mở rộng.

+ Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch trong khu gồm:

Tổ chức lại hệ thống giao thông trong khu vực cho phù hợp với địa hình, đảm bảo độ dốc theo Quy chuẩn (độ dốc đường <math><8\%</math>), nâng bề rộng mặt cắt ngang đường nội khu từ 11,5m lên 13,5m (3m+7,5m+3m) để đảm bảo tổ chức được 02 làn xe (3,75m/ làn).

Điều chỉnh khu đất quân sự và Khu công viên sinh thái nghỉ dưỡng thành các Khu dân cư mật độ thấp (Khu biệt thự) bám dọc theo đường quy hoạch điều chỉnh và Khu cây xanh sinh thái, nhằm tận dụng núi đá Tai Mèo và địa hình hiện có để tạo cảnh quan cho khu vực. Mặt khác, đây là khu vực có địa hình cao, việc tạo hồ nước cũ tại đây theo quy hoạch cũ sẽ không khả thi.

Khu Nhà vườn Kí hiệu N14 có địa hình thấp vì vậy điều chỉnh thành khu dân cư mật độ cao sẽ hợp lý hơn.

Trong trung tâm khu vực này có quy hoạch khu đất chợ Ngân Sơn, Trạm cấp nước và Đội Quản lý thị trường. Do diện tích khu đất bố trí chợ Ngân Sơn không đảm bảo (khoảng 0,2ha) nên trong giai đoạn này sẽ điều chỉnh toàn bộ khu đất trên làm chợ nhằm đảm bảo diện tích của chợ cấp đô thị. Khu đất của Trạm cấp nước được bố trí tại Phân khu A như trên. Do Đội quản lý thị trường trong tương lai sáp nhập theo khu vực nên không bố trí khu đất Đội quản lý thị trường.

Điều chỉnh khu đất quy hoạch Trường mầm non thành đất ở. Đồng thời, điều chỉnh Trường mầm non hiện có thành đất công cộng. Vị trí quy hoạch trường mầm non sẽ bố trí sang phân khu D.

Hiện nay, khu đất Quốc phòng (Ban Chỉ huy quân sự huyện cũ) do Quân khu I trả lại đất cho địa phương quản lý nên điều chỉnh quy hoạch khu đất trên sang đất cơ quan.

Bổ sung tuyến đường nội bộ nối từ Bưu điện sang Khu A, mặt cắt ngang 13,5m, chiều dài khoảng 170m, đồng thời bỏ đoạn cuối tuyến đường giáp suối Vân Tùng phía cầu Ngân Sơn hiện có, nhằm đảm bảo kết nối giữa trung tâm Khu A và trung tâm Khu C được thuận tiện.

Điều chỉnh cục bộ vị trí, diện tích các khu chức năng cho phù hợp với cơ cấu, chỉ tiêu sử dụng đất đô thị như: Khu đất công cộng, khu đất cây xanh.

Các khu chức năng khác giữ nguyên theo quy hoạch được duyệt.

+ Chỉ tiêu quy hoạch sau điều chỉnh, mở rộng:

Phạm vi: Giữ nguyên theo quy hoạch được duyệt, với các chỉ tiêu quy hoạch sau điều chỉnh như sau: Quy mô đất đai các khu chức năng trong khu đến năm 2030 là 7,45ha; đến năm 2050 là 30,31 ha. Quy mô dân số đến năm 2030 là 1.095

người; dự báo đến năm 2050 là 3.110 người. Mật độ xây dựng: 30-35%. Tầng cao trung bình: 2,5-3 tầng.

Tính chất: Là khu đô thị xây mới và cải tạo.

Các khu chức năng: khu vực này bố trí đất ở, đất dịch vụ công cộng, đất cây xanh sinh thái.

- Khu vực Phía Đông Nam (Phân Khu D):

+ Mở rộng phạm vi quy hoạch về phía Đông Nam, phạm vi mở rộng có quy mô diện tích là 51,2 ha, khu vực này tiếp giáp với đường Hồ Chí Minh rất thuận lợi để phát triển đô thị. Tại đây, một số vị trí khu đất có địa hình tương đối bằng phẳng, đồi đất thấp thuận lợi cho xây dựng. Khu vực này hình thành quỹ đất ở, xây dựng công trình công cộng phục vụ đô thị như: Trung tâm y tế, chợ, bến xe và trung tâm thương mại.

+ Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch trong khu gồm:

Bổ sung quy hoạch đường trục chính đô thị tổng chiều dài khoảng 1,4km với mặt cắt 27m (vía hè 5x2m, lòng đường 2x7,5m, dải phân cách 2m) để phát triển trục trung tâm đô thị. Điểm đầu tuyến tại đường Hồ Chí Minh ở phía Đông; Điểm cuối tuyến tại đường nghĩa trang đi lâm trường (đối diện UBND xã Vân Tùng hiện nay). Dọc tuyến đường bố trí các Khu đất công cộng, Khu trung tâm thể dục thể thao và các khu ở nhằm thu hút đầu tư phát triển đô thị trong tương lai. Suối Vân Tùng được nắn chỉnh vị trí cho phù hợp, mặt cắt ngang suối Vân Tùng đoạn chạy qua các khu quy hoạch trung bình là 10m.

Điều chỉnh lại vị trí tuyến đường đi Bản Súng chạy song song với đường trục chính, quy hoạch các tuyến đường nội thị vuông góc với đường trục chính tạo thành mạng lưới giao thông dạng ô bàn cờ, mặt cắt ngang tuyến đường nội thị rộng 13,5m, tổng chiều dài khoảng 3,5km. Đồng thời, cập nhật khu đất quốc phòng rộng 5,53ha.

Đối với tuyến đường đi thôn Nà Slác nối ra đường Hồ Chí Minh sẽ được quy hoạch mở rộng mặt cắt ngang lên 16,5m để kết nối với khu Trung tâm.

Bổ sung tuyến đường nội bộ nối từ Chi cục Thuế hiện nay chạy dọc suối Vân Tùng nối sang đường nghĩa trang đi lâm trường (tại ngã 3 dải tường niêm anh hùng liệt sỹ) và nối sang đường Quốc lộ 3 cũ, mặt cắt đường rộng 13,5m, tổng chiều dài khoảng 794m để thuận tiện kết nối giữa khu trung tâm hành chính và khu quảng trường được quy hoạch tại vị trí sân vận động hiện có, đồng thời tuyến đường chạy dọc suối Vân Tùng kết hợp với suối tạo cảnh quan cho đô thị.

Các khu chức năng khác như bến xe, chợ, trung tâm y tế được bố trí giáp đường Hồ Chí Minh.

+ Chỉ tiêu quy hoạch sau điều chỉnh, mở rộng:

Phạm vi: Giới hạn bởi phía Tây đường Quốc lộ 3, từ suối Vân Tùng ở phía Bắc cho đến đường Hồ Chí Minh ở phía Đông và Đông Nam, với các chỉ tiêu quy hoạch sau điều chỉnh, mở rộng như sau: Quy mô đất đai các khu chức năng trong khu đến năm 2030 là 38,45ha; đến năm 2050 là 62,10 ha. Quy mô dân số đến năm 2030 là 1.556 người; dự báo đến năm 2050 là 4.150 người. Mật độ xây dựng: 30-35%. Tầng cao trung bình: 2,5-3 tầng.

Tính chất: Là khu vực văn hóa thể dục, thể thao, tổ chức các hoạt động đông người, khu đô thị xây mới và cải tạo.

Các khu chức năng: Khu vực này bố trí đất ở, đất dịch vụ công cộng, đất công trình dịch vụ đô thị và đất cây xanh.

Dịch vụ đô thị: Các trung tâm công cộng dịch vụ được phân làm 3 cấp: Trung tâm cấp đô thị: Được xây dựng tập trung tại khu chợ Ngân Sơn hiện nay và khu mới là Ngã 4 đường Hồ Chí Minh và đường tỉnh lộ đi Thuần Mang (phía dưới khu Bản Súng); Các trung tâm đơn vị ở được xây dựng tại ngã ba ngã tư các trục đường chính và Các trung tâm chuyên ngành như: Trung tâm y tế là khu vực bệnh viện hiện nay, Trung tâm giáo dục tại khu Trường PTTH Ngân Sơn, Trung tâm thể dục thể thao - văn hóa các dân tộc tại khu Bản Súng, Trung tâm triển lãm hội chợ tại khu sân vận động hiện tại.

Công viên cây xanh: Công viên văn hóa trung tâm là khu sân vận động phát triển dọc suối Ngân Sơn; công viên thể dục thể thao được xây dựng tại khu đồng Bản Súng.

+ Quản lý đô thị: Thực hiện tốt công tác quản lý đô thị theo quy hoạch được duyệt. Hướng dẫn nhân dân, các cơ quan thực hiện theo quy hoạch, nhất là trong việc xây dựng dân dụng, các khu nhà ở, khu tái định cư. Quan tâm chỉ đạo về cấp phép, kiểm tra chỉ giới, quản lý xây dựng đảm bảo đúng theo quy chế quản lý đô thị. Phát huy đa dạng về phong cách, loại hình kiến trúc và công năng sử dụng, hình thành các khu đô thị văn minh kết hợp hài hòa với điều kiện, truyền thống địa phương. Từng bước xã hội hóa dịch vụ đô thị, công tác vệ sinh môi trường, xây dựng đô thị theo hướng “Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh”.

2. Về hệ thống hạ tầng kỹ thuật

a) Mạng lưới giao thông

Mạng lưới giao thông đô thị tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh theo quy hoạch được phê duyệt. Mạng lưới đường chính được tổ chức theo dạng đường vòng theo địa hình, kết hợp mạng lưới đường vào nhà dạng ô cò. Mạng lưới giao thông đi đôi với hệ thống cấp nước, thoát nước, cây xanh, vỉa hè và điện chiếu sáng.

Đối với các tuyến hẻm phố, cần được bê tông hóa đảm bảo Khang trang, thông thoáng.

b) Hệ thống cấp điện

- Nguồn điện: Nguồn điện cung cấp cho trung tâm đô thị Vân Tùng do nguồn điện của mạng lưới quốc gia.

- Lưới 35KV: Đường dây 35KV từ trạm 110KV Bắc Kạn đến trạm trung tâm xã, tiết diện dây AC-70 cắt qua nhiều khu dân cư hiện có cũng như đất quy hoạch khu dân cư. Vì vậy, cần phải phá dỡ và di chuyển ra ngoài đất dân cư; mặt khác, một số đoạn cần hạ ngầm để không làm ảnh hưởng đến các khu dân cư hiện có và khu dân cư quy hoạch. Để đảm bảo nhu cầu cấp điện trong tương lai cần nâng cấp tiết diện dây cho phù hợp (tiết diện AC-150).

Trong khu vực trung tâm xã đường dây 35KV đi trên không phải dùng dây bọc cách điện để đảm bảo an toàn cho người và lưới điện; đồng thời, phá dỡ 01 TBA (Kí hiệu HT4). Tổng chiều dài phá dỡ đường dây trung thế 35KV là 3,12Km. Tổng chiều dài xây mới đường dây trung thế 35KV là 3,85Km.

c) Bưu chính viễn thông

Tạo mọi điều kiện và phối hợp với ngành bưu chính viễn thông:

- Nâng cấp, xây dựng mạng bưu cục, Đại lý bưu chính, điểm Bưu điện trên địa bàn. Nâng cao chất lượng phục vụ, rút ngắn thời gian phát hành báo chí và công văn xuống các Tổ dân phố.

- Đầu tư nâng dung lượng tổng đài và hệ thống truyền dẫn nội thị, chú trọng mở rộng mạng lưới điện thoại, đưa các dịch vụ viễn thông về tận các khu dân cư. Phấn đấu đến năm 2030 đạt mật độ máy điện thoại di động là 100%, mật độ thuê bao internet 5-6 máy/100 dân; tỷ lệ số hộ sử dụng internet 80%, 50% hộ gia đình sử dụng truyền hình kỹ thuật số, dịch vụ truyền hình chất lượng cao. Không ngừng mở rộng mạng lưới sử dụng internet và truyền hình kỹ thuật số, truyền hình chất lượng cao.

- Về công nghệ thông tin: Từng bước xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin. Đến năm 2025, phấn đấu làm việc trực tuyến trên mạng 100% đối với các đơn vị hành chính thuộc huyện, tiến đến nối mạng trực tuyến cho thị trấn và các trường học trên địa bàn trong các giai đoạn tiếp theo.

d) Hệ thống cấp nước

- Nguồn nước ngầm: Trung tâm Vân Tùng là một thung lũng nhỏ của miền rừng núi Đông Bắc. Tuy nhiên, chưa có tài liệu nào thăm dò về nguồn nước này những người làm công tác địa chất cho thấy nguồn nước ngầm ở đây rất nghèo nàn, thậm chí còn không có, hiện không có một giếng khơi nào cả, dù khoan tới độ sâu 10-15m.

- Nguồn nước mặt:

+ Nguồn nước mặt duy nhất là suối Vân Tùng, suối này có dung lượng chảy qua khoảng 4-5m³/s về mùa cạn, về mùa mưa nước dâng lên rất cao và nhanh.

Tuy nhiên, nguồn này bị ô nhiễm do xung quanh là nơi chăn nuôi gia súc và sản xuất nông nghiệp.

+ Cách xa trung tâm 2km về phía Tây Nam suối hang Dơi và 3,5km trên đồi thông đầu hang Dơi có suối nhỏ chảy vào hang Dơi. Nước nguồn này chảy quanh năm và là nguồn nước chính chảy vào suối Ngân Sơn, tuy nhiên lưu lượng nước ở đây không đảm bảo để cấp nước cho đô thị trong tương lai, mặc dù hiện nay nguồn này được dùng để cấp nước cho trung tâm xã. Hiện nay, nguồn nước Hang Dơi đang bị ô nhiễm do hoạt động canh tác nông nghiệp ở phía thượng nguồn.

+ Tại thôn Tân Ý 2 có nguồn nước đảm bảo lưu lượng, chất lượng để cấp nước cho đô thị. Hiện nay, Dự án “Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn” - Tiểu Dự án Bắc Kạn (được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 23/10/2018, dự kiến đưa vào sử dụng vào tháng 9/2022) đang xây dựng Hệ thống cấp nước xã Vân Tùng đã chọn nguồn nước tại đây để cấp nước cho trung tâm xã Vân Tùng, do đó trong thời gian trước mắt đây là nguồn cung cấp nước chủ yếu trên địa bàn.

đ) Hệ thống thoát nước

Cải tạo hoàn chỉnh hệ thống cống, mương thoát nước trên các địa bàn đô thị đã hình thành. Quy hoạch đầu tư xây dựng đồng bộ các tuyến thoát nước nội thị thị trấn, các tuyến đường quy hoạch mới, khu đô thị mới.

Đối với nước thải sinh hoạt của khu vực đô thị tập trung, dịch vụ, sau khi xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại được đưa vào hệ thống các trạm xử lý nước thải tập trung và phải được xử lý đạt tiêu chuẩn vệ sinh trước khi đổ vào nguồn nước chung. Nước thải sinh hoạt của các khu vực dân cư độc lập được xử lý cục bộ bằng bể tự hoại rồi xả vào hệ thống thoát nước mưa.

Quy hoạch xây dựng mạng lưới thu gom vận chuyển nước thải kết hợp chung nửa riêng rẽ với mạng lưới thoát nước mưa. Nước thải được cho tự chảy đến trạm làm sạch nước thải (TLSNT) tập trung.

Sau khi làm sạch nước thải đạt tiêu chuẩn TCVN 7222-2002 thì nước thải được dùng để tưới nông nghiệp.

e) Vệ sinh môi trường

- Chất thải rắn: Rác thải sinh hoạt và chất thải rắn của toàn thị trấn được thu gom về bãi xử lý rác tại Nà Nghè thôn Bản Súng tổng quy mô là 1ha cách trung tâm Bản Súng 2km.

- Thoát nước thải:

+ Đối với các khu dân cư nội thị: Nước bẩn từ các khu vệ sinh xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại sau đó thoát ra hệ thống cống chung.

+ Đối với các khu dân cư sống trong các làng bản ven đô sẽ được đô thị hóa sống kiểu nhà vườn, nước thải sinh hoạt tự thoát xuống vườn.

- Nhà vệ sinh: Vận động các hộ gia đình xây dựng nhà vệ sinh riêng, mỗi hộ một nhà vệ sinh, xây dựng bể tự hoại và có đường cống thoát nước ra hệ thống cống chung.

- Quy hoạch khuôn viên các khu nghĩa trang nhân dân hiện có. Thực hiện di dời, quy tập các mộ nằm phân tán, xen kẽ trong khu dân cư, khu quy hoạch mới đến nghĩa trang tập trung. Tăng cường công tác quản lý nghĩa trang, đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

** Các vấn đề và mục tiêu bảo vệ môi trường trung tâm đô thị Vân Tùng*

- Đảm bảo 100% dân cư đô thị được sử dụng nước sạch.

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất đô thị, đặc biệt là quỹ đất đồng bằng thung lũng vốn hạn hẹp.

- Nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, nông nghiệp, cây xanh, mặt nước đạt trên 65%.

- Đảm bảo 100% lượng CTR, nước thải phát sinh tại khu vực nội thị được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

- Phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, ngập lụt đảm bảo chống lũ suối Vân Tùng với tần suất 0,5%.

- Chính trang lại bộ mặt đô thị đô thị, nhằm đảm bảo mỹ quan và văn minh đô thị.

V. NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ VÀ DỰ BÁO KHẢ NĂNG ĐẦU TƯ

1. Dự báo nhu cầu vốn đầu tư

Để đạt được tốc độ tăng trưởng kinh tế theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã duyệt và thực hiện được các mục tiêu đề ra trong quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030 của thị trấn, nhu cầu vốn đầu tư dự kiến như sau:

Bảng 8. Nhu cầu vốn xây dựng công trình đến năm 2030

TT	Loại công trình	Diện tích đất (ha)	Tổng vốn dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
I	Các công trình hạ tầng xã hội		535.000	
1	Cơ quan, trụ sở			
1.1	Trụ sở Huyện ủy Ngân Sơn	0,24	5.000	Ngân sách nhà nước
1.2	Trụ sở HĐND-UBND	0,26	5.000	Ngân sách nhà nước
1.3	Công an Xã Vân Tùng	0,21	10.000	Ngân sách nhà nước
1.4	Kho bạc Nhà nước	0,36	15.000	Ngân sách nhà nước
2	Công trình giáo dục			
2.1	Trường mầm non Vân Tùng	0,59	20.000	Ngân sách nhà nước, Tài trợ...

TT	Loại công trình	Diện tích đất (ha)	Tổng vốn dự kiến (triệu đồng)	Nguồn vốn
2.2	Trường PTDT nội trú	0,66	25.000	Ngân sách nhà nước, Tài trợ...
3	Công trình y tế			
3.1	Trung tâm Y Tế	2,26	240.000	Ngân sách nhà nước, Tài trợ...
4	Công trình thương mại, dịch vụ			
4.1	Chợ Ngân Sơn	0,34	25.000	Kêu gọi đầu tư
4.2	Bến xe + Trưng bày GTSP	0,62	25.000	Kêu gọi đầu tư
4.3	Các CT công cộng thu hút đầu tư	3,96		Kêu gọi đầu tư
5	Công trình công cộng			
5.1	Công viên hồ nước	3,34	40.000	Ngân sách nhà nước
5.2	Sân Vận động, Nhà thi đấu thể dục thể thao	3,34	105.000	Ngân sách nhà nước, xã hội hóa
5.3	Khu cây xanh đô thị	3,18	20.000	Ngân sách nhà nước
II	Các công trình hạ tầng kỹ thuật		391.094	
1	San nền thoát nước		139.279	Ngân sách xã hội hóa, kêu gọi đầu tư, nguồn tài trợ...
2	Giao thông		183.880	Ngân sách xã hội hóa, kêu gọi đầu tư, nguồn tài trợ...
3	Cấp nước		17.179	Ngân sách xã hội hóa, kêu gọi đầu tư, nguồn tài trợ...
4	Cấp điện		30.116	Ngân sách xã hội hóa, kêu gọi đầu tư, nguồn tài trợ...
5	Thu gom, xử lý nước thải		20.640	Ngân sách xã hội hóa, kêu gọi đầu tư, nguồn tài trợ...
	Tổng cộng		926.094	

2. Cân đối nhu cầu vốn đầu tư

Căn cứ nhu cầu vốn đầu tư, dự báo khả năng cân đối nguồn vốn xây dựng và phát triển đô thị đến năm 2030 khoảng 926,1 tỷ đồng, như sau:

- Nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước là: 401 tỷ đồng = 43,3% kế hoạch (KH) vốn. Trong đó:

+ Từ ngân sách Thị trấn là: 20,4 tỷ đồng = 2,2% KH vốn.

- + Từ ngân sách Huyện là: 80,5 tỷ đồng = 8,7% KH vốn.
- + Từ ngân sách Tỉnh là: 300,9 tỷ đồng = 32,5% KH vốn.
- Nguồn vốn đầu tư từ doanh nghiệp trong nước và nhân dân đóng góp là: 478,8 tỷ đồng = 51,7% KH vốn.
- Nguồn vốn đầu tư từ các tổ chức, cá nhân nước ngoài là: 46,3 tỷ đồng = 05% KH vốn.

VI. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BỘ MÁY CHÍNH QUYỀN CỦA THỊ TRẤN SAU KHI ĐƯỢC THÀNH LẬP

1. Hiện trạng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách trong bộ máy chính quyền

- Cán bộ công chức cấp xã: 21 người. Tổ chức bộ máy Công an xã gồm có 05 cán bộ là công an chính quy.
- Đại biểu HĐND: 21 người.
- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã hiện có: 07 người đảm nhiệm 13 chức danh.

2. Phương án bố trí cán bộ sau khi thành lập thị trấn Vân Tùng

Sau khi thị trấn Vân Tùng được thành lập, bộ máy tổ chức cán bộ Đảng, chính quyền và các đoàn thể được giữ nguyên hiện trạng và bố trí theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP¹³ và Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND¹⁴ (đối với 01 công chức chưa đạt trình độ Đại học hiện nay đã cử đi đào tạo nâng cao trình độ để đáp ứng chuẩn quy định đối với công chức tại thị trấn).

Theo đó, đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 1 được bố trí 22 cán bộ công chức. Cụ thể các chức danh sẽ dự kiến bố trí như sau:

* Cán bộ chuyên trách 11 chức danh, do 11 người đảm nhiệm:

1. Bí thư Đảng ủy: 01 người.
2. Phó Bí thư Đảng ủy (kiêm Chủ tịch HĐND): 01 người.
3. Phó Chủ tịch HĐND: 01 người.
4. Chủ tịch UBND: 01 người.
5. Phó Chủ tịch UBND: 02 người.
6. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: 01 người.
7. Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người.

¹³ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

¹⁴ Quyết định số 13/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn về giao số lượng cán bộ, công chức và quy định tiêu chuẩn về trình độ đào tạo đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn

8. Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 01 người.

9. Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 01 người.

10. Chủ tịch Hội Nông dân: 01 người.

* Công chức có 6 chức danh, do 11 người đảm nhiệm:

1. Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

2. Văn phòng - thống kê: 02 người.

3. Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường: 03 người.

4. Tài chính - kế toán: 01 người.

5. Tư pháp - hộ tịch: 02 người.

6. Văn hoá - xã hội: 02 người, trong đó:

- 01 người làm công tác Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Du lịch.

- 01 người làm công tác Lao động - Thương binh - Xã hội.

(Ghi chú: Trưởng Công an xã là công an chính quy)

* Người hoạt động không chuyên trách có 16 chức danh do 10 người đảm nhiệm. Cụ thể như sau:

1. Phó Chỉ huy trưởng Quân sự.

2. Trưởng ban Bảo vệ dân phố.

3. Phó Trưởng ban Bảo vệ dân phố.

4. Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc.

5. Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ.

6. Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

7. Phó Chủ tịch Hội Nông dân.

8. Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

9. Chủ tịch Hội người Cao tuổi.

11. Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ.

12. Chủ tịch Hội Khuyến học.

13. Người làm công tác Lâm nghiệp - Kế hoạch - Giao thông.

14. Người làm công tác Bảo vệ trẻ em.

15. Người làm công tác Đài Truyền thanh.

16. Nhân viên thú y.

* Số lượng đại biểu HĐND: 21 người.



Phần thứ năm
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Thành lập thị trấn Vân Tùng thuộc huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

Đồng thời, việc thành lập thị trấn Vân Tùng là nhu cầu khách quan, đáp ứng nguyện vọng của cấp ủy, chính quyền và Nhân dân địa phương; nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của huyện Ngân Sơn và tỉnh Bắc Kạn; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ đô thị hóa, bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó TTg Chính phủ;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội (60b);
- Văn phòng Quốc hội (15b);
- Bộ Nội vụ (5b);
- UBND tỉnh Bắc Kạn;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, PL, TCCV, CN, QHĐP;
- Lưu: VT, NC. 30

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ



Phạm Thị Thanh Trà

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2023

Dự thảo

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13;

Ngày.../.../2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số: .../NQ-UBTVQH15 về việc thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Kạn xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số .../NQ-UBTVQH15, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội kịp thời, đúng các quy định của pháp luật; bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả.

b) Chuẩn bị thật tốt các điều kiện để tổ chức bộ máy hệ thống chính trị của thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn mới được thành lập đi vào hoạt động theo đúng quy định khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành.

b) Xác định các nội dung công việc, tiến độ thời gian cần thực hiện để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hệ thống chính trị từ tỉnh Bắc Kạn đến huyện Ngân Sơn và thị trấn Vân Tùng mới được thành lập chủ động triển khai phù hợp với quy định và tình hình thực tế ở địa phương.

d) Tạo sự đồng thuận thống nhất cao trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nói chung, huyện Ngân Sơn và thị trấn Vân Tùng mới được thành lập nói riêng khi tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tạo động lực tiếp tục thực

hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở mỗi địa phương, gồm: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm, Nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Đảng bộ xã (nay là thị trấn).

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số: .../NQ-UBTVQH15 về việc thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn phải đảm bảo hoạt động của hệ thống chính trị từ cấp huyện đến cơ sở diễn ra liên tục, thống nhất, không bị sự gián đoạn trong hoạt động giữa đơn vị hành chính trước và sau khi được thành lập; việc giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức phải duy trì liên tục, kịp thời, có hiệu quả; kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc đơn vị hành chính mới được thành lập; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; không làm ảnh hưởng đến đời sống, hoạt động sản xuất kinh doanh của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phối hợp chặt chẽ với UBND huyện Ngân Sơn, UBND xã Vân Tùng (hiện tại), tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đảm bảo tiến độ thời gian và quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tổ chức triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết; phát huy tính tích cực, chủ động của chính quyền các cấp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động tham mưu thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tuyên truyền sâu rộng chủ trương thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Từ đó làm động lực cổ vũ, động viên cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân chung sức phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra.

II. NỘI DUNG VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và toàn thể Nhân dân trong tỉnh.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Cơ quan phối hợp: UBND huyện Ngân Sơn, UBND xã Vân Tùng (hiện tại); Báo Bắc Kạn; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Nội dung tuyên truyền: Mục đích, ý nghĩa của việc thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn; nội dung Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thời gian hoạt động của thị trấn Vân Tùng mới được thành lập; việc bố trí các công trình, trạm y tế, công sở, nhà văn hóa,...

d) Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Kế hoạch này được ban hành.

2. Điều chỉnh các thủ tục hành chính liên quan thuộc các đơn vị hành chính cấp xã và huyện Ngân Sơn.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: UBND xã Vân Tùng (hiện tại), UBND huyện Ngân Sơn và các Sở, ngành, các phòng ban chuyên môn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Từ thời điểm Ủy ban Thường vụ Quốc hội biểu quyết, thông qua Nghị quyết đến khi tổ chức Lễ công bố đơn vị hành chính mới.

3. Thu hồi con dấu cũ và khắc con dấu mới của các cơ quan, đơn vị thuộc xã Vân Tùng (hiện tại), huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

a) Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: UBND xã Vân Tùng (hiện tại), UBND huyện Ngân Sơn, Sở Nội vụ và các Sở, ngành, Công an huyện Ngân Sơn và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Từ thời điểm Ủy ban Thường vụ Quốc hội biểu quyết, thông qua Nghị quyết đến khi tổ chức Lễ công bố đơn vị hành chính mới. Việc thu hồi và sử dụng con dấu mới được thực hiện tại thời điểm công bố đơn vị hành chính mới.

4. Chuyển các thôn thành tổ dân phố (hoặc tiểu khu) sau khi thành lập thị trấn Vân Tùng.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: UBND xã Vân Tùng (hiện tại), UBND huyện Ngân Sơn và các Sở, ngành.

c) Thời gian hoàn thành: Từ thời điểm Ủy ban Thường vụ Quốc hội biểu quyết, thông qua Nghị quyết đến khi tổ chức Lễ công bố đơn vị hành chính mới. Hiệu lực tại thời điểm công bố đơn vị hành chính mới.

5. Tổ chức, sắp xếp các tổ chức đảng, đoàn thể, ban, ngành, cơ quan hành chính cấp xã sau khi thành lập thị trấn Vân Tùng.

a) Cơ quan chủ trì: UBND huyện Ngân Sơn.

b) Cơ quan phối hợp: UBND xã Vân Tùng (hiện tại) và các ngành, đơn vị liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Trước Lễ công bố đơn vị hành chính mới.

6. Tổ chức, sắp xếp các đơn vị, cơ sở giáo dục, y tế, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn đảm bảo duy trì hoạt động liên tục.

a) Cơ quan chủ trì: UBND huyện Ngân Sơn.

b) Cơ quan phối hợp: UBND xã Vân Tùng (hiện tại), Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, các ngành, đơn vị liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Trước Lễ công bố đơn vị hành chính mới.

7. Chuyển đổi các giấy tờ hành chính đối với cá nhân, tổ chức (căn cước công dân, sổ hộ khẩu; giấy đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có liên quan khác theo quy định) và không thực hiện thu phí chuyển đổi.

a) Cơ quan chủ trì: UBND huyện Ngân Sơn.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, UBND thị trấn Vân Tùng và các ngành liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Sau Lễ công bố đơn vị hành chính mới trong vòng 03 tháng.

8. Chinh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính (tỉnh Bắc Kạn, huyện Ngân Sơn, các xã, thị trấn có liên quan và giáp ranh) theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, UBND huyện Ngân Sơn, UBND các xã liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Sau Lễ công bố đơn vị hành chính mới trong vòng 06 tháng.

9. Tổ chức thực hiện chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định hiện hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Cơ quan phối hợp: UBND huyện Ngân Sơn, UBND các xã liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Sau Lễ công bố đơn vị hành chính mới trong vòng 06 tháng.

10. Điều chỉnh hồ sơ điện tử, hệ thống cho phù hợp với các đơn vị mới gồm: điều chỉnh mã định danh điện tử của các đơn vị; điều chỉnh chữ ký số của các đơn vị, cá nhân; điều chỉnh Trang thông tin điện tử...; điều chỉnh quy trình xử lý văn bản và hồ sơ công việc, quy trình xử lý dịch vụ công; thay đổi tên đăng nhập thư điện tử công vụ,...

a) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

b) Cơ quan phối hợp: UBND huyện Ngân Sơn, các đơn vị liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Sau Lễ công bố đơn vị hành chính mới trong vòng 03 tháng.

11. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khu vực phòng thủ huyện (nếu có).

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: UBND huyện Ngân Sơn.

c) Thời gian hoàn thành: Sau Lễ công bố đơn vị hành chính mới trong vòng 06 tháng.



12. Điều chỉnh các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2026 (nếu có).

- a) Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- b) Cơ quan phối hợp: UBND huyện Ngân Sơn, UBND thị trấn Vân Tùng.
- c) Thời gian hoàn thành: Sau Lễ công bố đơn vị hành chính mới trong vòng 03 tháng.

13. Các công việc phát sinh, vướng mắc khác thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành, địa phương (nếu có).

- a) Cơ quan chủ trì: UBND huyện Ngân Sơn.
- b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành có liên quan.
- c) Thời gian hoàn thành: Sau Lễ công bố đơn vị hành chính mới trong vòng 03 tháng.

14. Tổ chức Lễ công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị trấn Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- a) Cơ quan chủ trì: UBND huyện Ngân Sơn.
- b) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan của đảng, đoàn thể, chính quyền có liên quan của huyện Ngân Sơn.
- c) Địa điểm: Dự kiến tổ chức Lễ công bố tại Nhà Văn hóa xã Vân Tùng.
- d) Thời gian hoàn thành: Tại thời điểm Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

Chủ trì tham mưu, đề xuất các nội dung liên quan thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp những vấn đề còn vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết.

2. Sở Tài chính

Tham mưu, bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng kinh phí để triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Giúp UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra việc chuyển đổi các giấy tờ liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, môi trường, đặc biệt đối với các hồ sơ, tài liệu đang trong thời gian thực hiện thủ tục hành chính công.

4. Sở Xây dựng

Giúp UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác quản lý xây dựng, đô thị trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra việc chuyển đổi giấy tờ liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Giúp UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương thực hiện việc quản lý các dự án đầu tư theo quy định, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của dự án; rà soát; ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư, xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ công thiết yếu... đảm bảo hoạt động hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế tại địa phương.

6. UBND huyện Ngân Sơn

Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công bố đơn vị hành chính mới và giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

7. Các Sở, ban, ngành có liên quan ở tỉnh và các cơ quan, đơn vị ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm phối hợp với UBND huyện Ngân Sơn để giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

8. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh, của huyện Ngân Sơn có kế hoạch tổ chức tuyên truyền về nội dung Nghị quyết số.../NQ-UBTVQH15 ngày.../...../2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

UBND tỉnh Bắc Kạn yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các cấp, các ngành phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ và các Sở, ban, ngành có liên quan của tỉnh) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Giới bản điện tử:

- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Ban XD Đảng của Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các tổ chức đoàn thể thuộc tỉnh;
- UBND huyện Ngân Sơn;
- UBND xã Vân Tùng;
- Báo Bắc Kạn, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, NCPC, Thái...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**